

PHONG HOA

RA NGÀY THỨ SÁU



DIRECTEUR POLITIQUE
NGUYỄN XUÂN MAI

DIRECTEUR NGUYỄN TUƠNG TÂM

ADMINISTRATEUR
PHẠM HUU NINH



ÂU HÓA DÂN QUÊ QUAN NIỆM MỚI

BỐN chữ «âu hóa dân quê» thoạt nghe tưởng lạ tai. Nhưng kỹ thực, tuy ta không đọc đến, mà ta đã bắt đầu thi-hành sự âu hóa dân quê rồi. Lập trường học, xây nhà dẽ, khai giếng, ở ít nhiều làng, đó đều là bắt đầu công việc âu hóa dân quê.

Nhưng chúng tôi muốn sự âu hóa còn sâu xa hơn nữa. Dân mà không âu hóa thì còn luân quần, soán sít mãi với mớ lễ-nghi, phong tục cổ hủ, nó giữ lấy ta, nó giam lấy ta vào trong phạm vi chật hẹp, gay go của nó.

Chống lại với sự hủ bại trong dân quê, một vài công cuộc cải cách hững hờ không đủ. Muốn triệt những cây có hại ở vườn phải đào hết rễ, rồi đem trồng thay vào những cây có ích. Muốn bỏ những hủ tục trong dân, phải mạnh bạo đem những điều hay, điều mới thế vào.

Nhưng muốn những sự cải cách có kết quả tốt thì trước hết phải làm thế nào cho dân tri hiểu và tin theo một cách chắc chắn.

Xưa nay, dân quê không chịu công nhận sự ích lợi của những công cuộc cải cách, là chỉ vì họ đã sẵn có một quan niệm cổ sơ đối với những ý tưởng gia-đình làng mạc, xã-hội, danh dự,...

Những quan niệm ấy, tôi không đứng về phương diện luân lý mà khen hay chê, tôi chỉ đứng về phương diện xã-hội mà nói quả quyết rằng không hợp thời một li nào nữa.

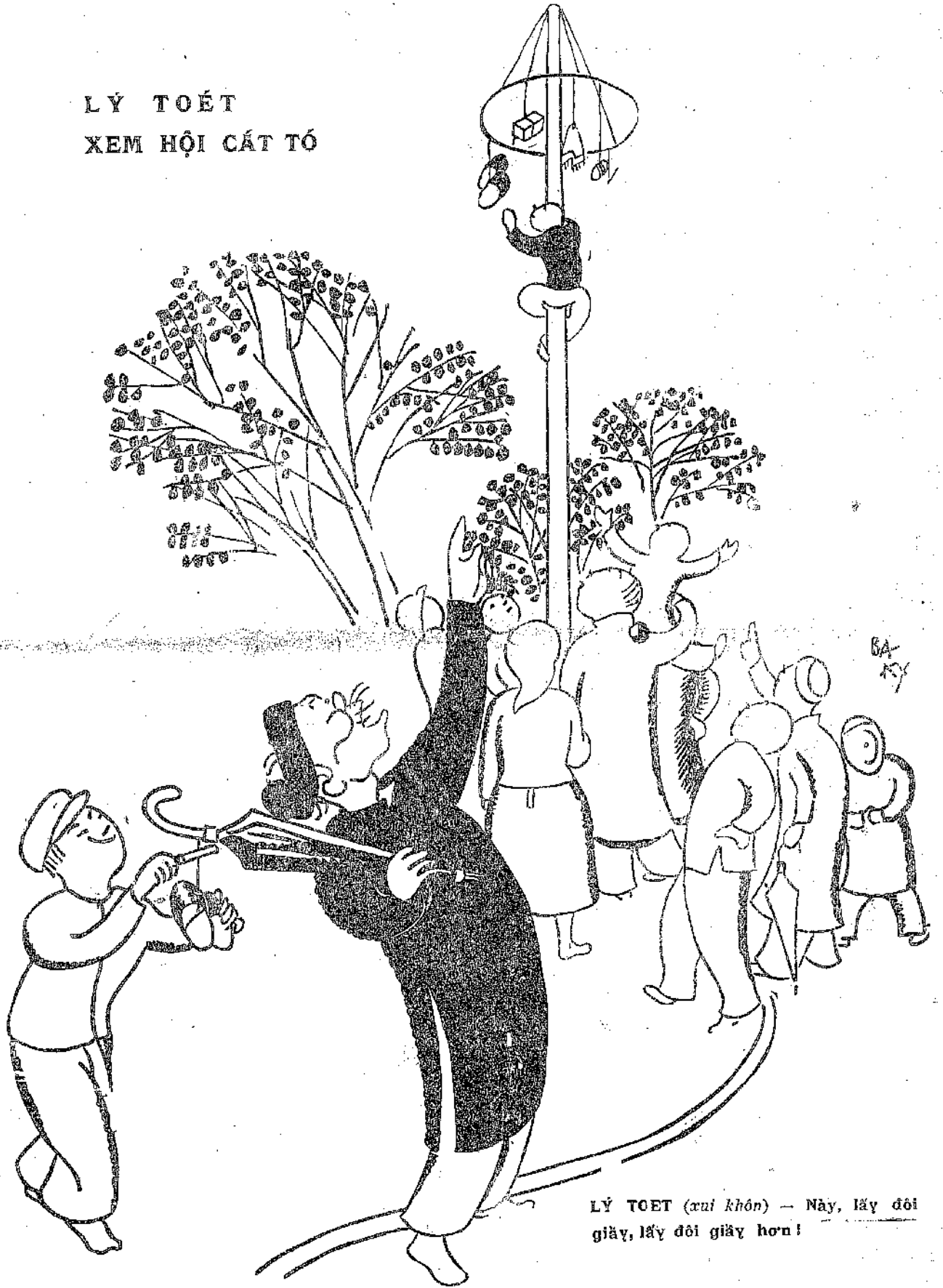
Ngày nay không còn là thời kỳ của gia-đình và của làng xóm. Đời nay là đời cá nhân, hay cao hơn một bậc là đời đoàn-thể.

Đoàn-thể hiểu nghĩa mới không phải là gia-đình, hay làng xóm, đoàn-thể đây phải hiểu theo nghĩa rộng hơn, hợp nhân loại hơn.

Song nước nào cũng vậy phải qua trình độ «cá nhân» rồi mới tới trình độ «đoàn-thể» được. Vậy thì ta hãy đem cái quan niệm cá nhân mà thay vào cái

(Xem tiếp trang nhì)

LÝ TOÉT
XEM HỘI CÁT TÓ



LÝ TOÉT (xui khón) — Này, lấy đôi giầy, lấy đôi giầy hơn!

ĐÈN ĐÁU NĂM 1935

Trên tờ báo Phong-hóa
SẼ CÓ MỘT SỰ

RẤT LẠ, RẤT MỚI

Xưa nay chưa từng thấy trong làng báo

QUAN NIỆM MỚI

(Tiếp trang trước)
quan niệm hiện có của dân quê.
Quan niệm về đời người của dân quê ta ra sao? Hay là đời lý-trưởng của một người dân thế nào? Là đóng góp đủ các lệ trong làng, có có một ngôi thứ trong hương đảng, dù mất tiền-trăm, bạc nghìn cũng được, dù phải bán ruộng, bán vườn cũng bằng lòng. Rồi khi con lớn lên, lo cho con một ngôi thứ, có khi lo cho cháu gàn, cháu xa những chức nọ, chức kia để kéo cánh cho đông mà giữ vai vè, quyền thế ở trong dân.

Ta phải nói mãi, giảng mãi, — nếu ta không có quyền bắt họ theo ta, — cho dân quê biết rằng: «Cái quan niệm về đời như thế là sai lầm. Một đời long đong để chiếm chút hư danh là một đời khổ sở, khôn nọ. Trước hết, ta phải nghĩ đến quyền lợi cá nhân, đến bổn phận cá nhân, thì ta mới được hưởng sự sung sướng.»

Nghĩ đến quyền lợi, bổn phận của mình không phải là ích kỷ. Vì làm như thế không phải là muốn xâm lấn quyền lợi của ai. Và ai ai cũng làm như mình thì còn ai chịu để cho ai xâm lấn?

Nghĩ đến quyền lợi và bổn phận mình là khi làm hết bổn phận một người công dân, mình có quyền làm thế nào để mình được sung sướng: mình có quyền dành những món tiền lo chạy ngôi thứ, đóng góp an uống, kiến cáo tranh ăn trên, ngôi tróc, để làm cái nhà cao ráo mà ở, để mua thức ăn ngon lành, béo bở mà ăn, để sắm sửa quần áo sạch sẽ cho vợ, để mua sách vở, giấy bút cho con, để cùng người một xóm, một làng góp nhau tiền mà khơi giếng lấy nước ngọt mà dùng, lập lấy trường, nhà để, nhà thương, v.v.

Khi nào đối với cuộc đời, cái quan niệm mới ấy đã chiếm chỗ, cái quan niệm cũ ở trong tâm trí dân quê rồi, thì ta chẳng muốn cái cách, họ cũng tự ý cái cách, tự ý, âu hóa.

Ở đời này chỉ còn những người quá hủ mới phân đông, tây, âu, á. Cái cách xã hội thì phải mạnh bạo, quả quyết theo âu, phải âu hóa.

Nhà luân-lý đứng ngấm đời mà khóc. Mặc họ.

Nhà xã-hội bao giờ cũng phải giữ nụ cười hy vọng mà rảo bước trên con đường tiến hóa. Con đường ấy ngày nay chỉ có một:

Con đường âu hóa.

Nhị-Linh



LAM ... TRẮNG
ÁO LAM
QUẦN TRẮNG
Hay
SÓNG LAM
CÁT TRẮNG?

Xứ Cao-mên của người Cao mên

Báo chí trong Nam-kỳ độ này hay nói đến xứ Cao-mên. Có lần tờ báo, mượn mồm mấy ông quan người Cao-mên, sùng lên cái thuyết: «nước Cao-mên để riêng cho người Cao-mên». Họ thấy người aonam sang xứ Cao-mên làm ăn thịnh vượng, họ đổ hết tội lỗi cho người aonam. Hình như họ muốn bảo: «đi về xứ mà ở, sang đây làm gì?»

Rồi đây có người sẽ nói theo cái gương ấy sùng lên thuyết «xứ mọi của người mọi», thuyết «xứ mán của người mán», thuyết «xứ lô-lô của người lô-lô», «xứ Mường của người Mường», «xứ Trung-kỳ của người Trung-kỳ», «xứ Bắc-kỳ của người Bắc-kỳ», «xứ Hanoi của người Hanoi», «xứ Haiphong của người Haiphong»... Cho đến bao giờ «xứ Annam của người Annam».

Một trăm năm sau

Người ta, ở đâu cũng vậy, hay hấp tấp muốn biết việc tương lai, 600 nhà bác-sĩ người Mỹ đã họp nhau lại ở tỉnh thành Nửa-ước để định đoạt xem đến năm 2034 thiên hạ sẽ ra thế nào. Theo mấy trăm ông cụ đạo mạo ấy, đến năm đó, người ta lấy số trung bình có thể sống tới 70 tuổi, — những bệnh truyền nhiễm sẽ không có nữa. Các quan ôn sẽ rủ nhau đi tự tử cả, các vị kỹ mục kỹ nát ở bên ta hẳn hết chấm dứt vào vụ-lễ kỷ yên.

Đến cái thời kỳ xa xôi ấy, người ta lại có thể lấy vàng trong nước bề ra, có các máy chạy bằng ánh mặt trời nữa. Tới đây lại nghĩ đến ông Nguyễn-công-Tiểu đã có chế máy chạy bằng mặt trời mà không được công nhận là có tính chất khoa học. Có lẽ vì ông ra đời sớm quá, giả ông đợi đến năm 2034 thì chắc là được hoan nghênh. Vậy ông còn tiếc gì mà không đợi đến năm ấy mà ra đời?

Năm 2034 đó, người ta còn nhớ vô tuyến điện nên có thể ngồi nhà mà biết mọi việc trên thế giới như hoàn cầu là quả cam ta cầm trong tay, con cháu lúc đó chỉ trong một tuần lễ đã có được một cái nhà quang đảng, sạch sẽ.

Đại khái những điều tiên tri của các cụ như vậy. Nhưng đó là sự sẽ xảy ra bên Mỹ, chứ ở bên ta thì năm 2034 chắc cũng không khác năm 1934 là mấy tí. Mà các nhà tôn cô, yêu nước, yêu non, chắc là vừa lòng lắm. Bọn một dân cũng vậy, vì nếu «quốc hồn, quốc túy» mất đi, ta vẫn mình lên, thì họ đến theo quan ôn mà bán sỏi mất.

Sung công...

THEO báo Tiếng Dân, ở một tỉnh kia của Bồng-lai Trung-kỳ, dân xã Khánh-lạc vào rừng săn tìm được một con hươu con, đuổi nó đến địa phận làng Mỹ-sơn, thì gặp dân làng này ra tranh. Kết cục: hai dân phải giành hươu đến huyện để nhờ đên giới soi xét.

Quan huyện vác đèn giới xuống xem hươu, rồi cho nhốt vào chuồng. Hẳn ngài nghĩ: hươu bắt được nào phải để mà tranh dành nhau, hươu bắt được là để nhốt trong chuồng. Minh thay! Sau khi làm xong công việc khó khăn ấy, ngài liền lui vào nhà hậu, gọi cai tổng làng Mỹ-sơn vào. Bí mật hội nghị một hồi, viên cai tổng trở ra nói to lên rằng: «Làng chúng tôi xin đem hươu sung công». Dân làng Khánh-lạc được biết tấm lòng vì nước quý hóa ấy của làng Mỹ-sơn, cũng đành là có tấm lòng quý hóa như thế.

Con hươu đem sung công. Quan huyện ngài đã dùng đèn giới mà giải quyết một cái án có lẽ cái án khó khăn nhất của đời ngài. Ngài thích chí lắm, soa tay mãi.

Nhưng sung công cách nào? Khó nghĩ quá. Quan huyện ngài đành đem bán hươu lấy 85 đồng bạc vừa tròn, vừa xinh, rồi gửi quan bà cát vào hòm để đợi dịp sung công.

Các quan huyện ngài sử án lại làm cho tôi nhớ đến một bài ngụ ngôn của ông Vĩnh đã dịch ở văn Pháp:

MẤY CUỐN SÁCH MỚI

- NỬA CHỪNG XUÂN của Khải-Hưng (nghe thứ hai) 0\$75
- VÀNG VÀ MÁU của Thế-Lữ (nghe thứ hai) 0\$45
- ANH PHẢI SỐNG của Nhị-Linh và Khải-Hưng (nghe thứ hai) 0\$45
- CAM BẮY NGƯỜI của Vũ Trọng-Phụng (nghe thứ hai) 0\$45
- HỒN BƯỚM MƠ TIÊN của Khải-Hưng (nghe thứ tư) 0\$40

Mua sách xin gửi tiền trước về ông Nguyễn - Tường - Tam 1 Bđ Carnot Tiền cước gửi lối bảo sinh: 1 cuốn 0\$20, mỗi cuốn sau nữa thêm 0\$06 Các bạn mua P. H. dài hạn được trừ 10%, mua 4 cuốn một lúc được trừ 20% vào tiền sách

Un cours de Sténo — dactylographie sera ouvert le 2 Juillet 1934 à

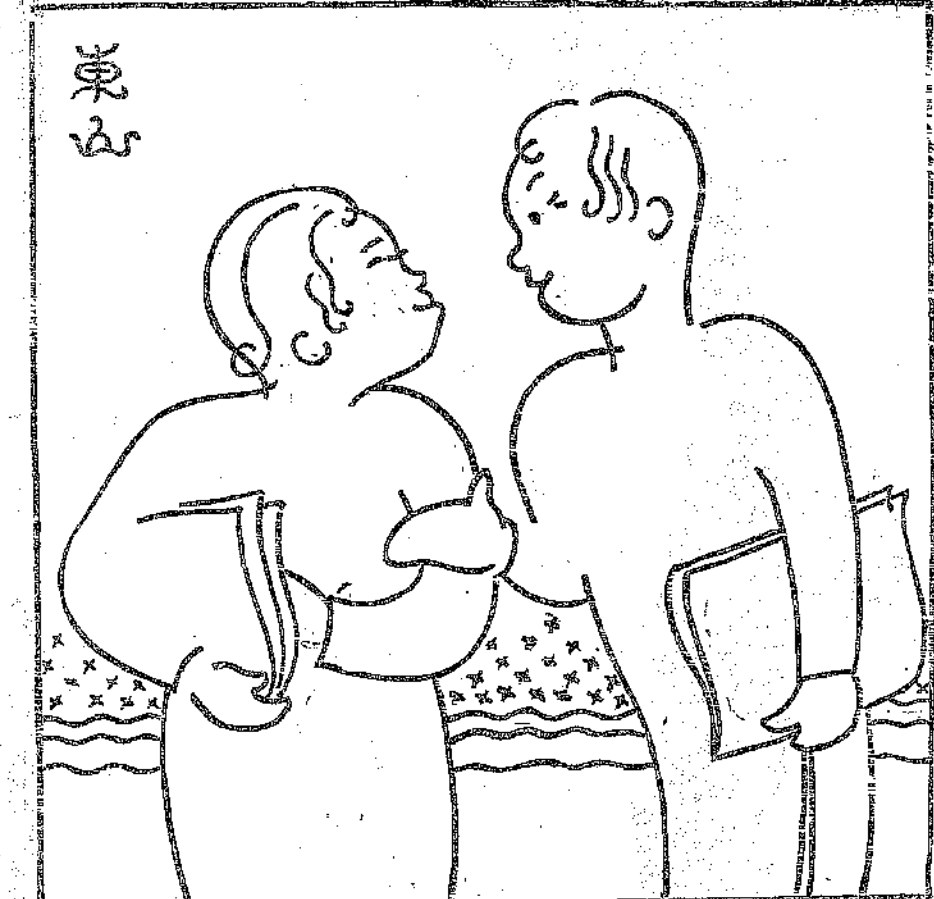
L'ANNAM HỌC - ĐƯỜNG

- Sténo graphie 2\$50
- Dactylo graphie 2,50
- Les deux cours 4,50

POUR TOUS RENSEIGNEMENTS: S'ADRESSER AU SECRÉTARIAT DE L'ÉCOLE

(24 Nguyễn-Trãi)

ou à M. Phạm-huy-Quang, 204, Rue Colon, Hanoi



— Thầy tao quen nhiều tây làm cơ.
— Oai nhỉ! Thế thầy mà quen tây ở sở nào?
— Tây đen sét-ty ấy mà.

(Lời của T. K. H.)

KHOÍ MỚI LẤY TIỀN

Lợn và giàng-mai là hai bệnh rất nguy hiểm cho toàn chúng. Vậy ai mắc phải muốn khỏi tiền một tật mong thì lại bán đường chữa khoán khỏi mới phải trả tiền. Thuốc chế theo lối khoa-học, không dùng ban miếu thầy ngán nên không độc tên rừng, không vật vờ và không hại sinh-dục; độ vài tiếng đồng hồ đã thấy chuyển thấy đỡ rồi, chẳng bao lâu rút nọc.

ĐỨC - THỌ - ĐƯỜNG

241, Route de Hué (24 gian), Hanoi có buồng riêng khám và chữa bệnh. Hình rất hợp vệ-sinh, có gói thuốc theo lối linh hóa giao ngay đi các tỉnh (nhỏ viết thư kể bệnh phần mình vì có nhiều thứ — thứ nào cũng 0\$00 một ve — mỗi thứ chữa một thời kỳ khác nhau).



CÁC QUÝ-KHÁCH HỎI GHO BƯỚC NƯỚC HOA NGUYỄN CHẤT HIỆU CON VOI

- 1 lạng, 3 grammes 0\$20, 1 tá 2\$00, 10 tá 18\$00
- 1 lạng, 6 grammes 0.30, 1 tá 3.00, 10 tá 27.00
- 1 lạng, 20 grammes 0.70, 1 tá 7.00, 10 tá 63.00

PHÚC-LỢI, 79, Paul Doumer, Haiphong, bán buôn và bán lẻ.

Đại-Lý: MM. Phạm-hạ-Huyền 36 Rue Sabourain Saigon — Đông-Đức 64 Rue des Canonaires Hanoi — Thiên-Thành phố Khách Nam-định — Phúc-Trịnh phố Gia-long Huế.



TÊN H' O ĐẾN LỚN

Hai người đi chầy hội chùa,
Đi qua bãi cát gặp sò nổi lên.
Tay cùng chỉ, mắt cùng nhìn,
Miệng cùng muốn lăm, cùng vịn lý giờ...
Rồi gặp một ông quan, ý chừng là
quan huyện, đi qua, hai người đem
sò nhờ đến giới soi xét. Kết cục: mỗi
người được một mảnh vỏ, còn ruột
thì quan cho sung công, gửi bụng
quan giữ hộ.

Đàn ông có chữa

CÁC báo đăng tin rằng ở hải cảng
Vạn-nà, có người đàn ông bỗng
đưng bụng to lên, hồi mới hay rằng
người ta có mang. Cái thai trong bụng
thỉnh thoảng lại đập dữ, chỉ còn ba
tháng nữa đến ngày ở cũ, nhưng chưa
biết sinh nở thế nào đây.

Không nói cũng biết câu truyện này
xảy ra ở... nước Tàu ít lâu nay, bao
nhiều truyện là các báo đăng đều xảy
ra ở nước Tàu hết, đến nỗi ta không
dám chắc nước Tàu là nước người
ở nữa. Nhưng sự lạ nhất là thực ra
ở bên ấy không có những truyện lạ
ấy.

Còn anh chàng có chữa kia, chắc
cũng không khác gì ở bên ta, nhiều
người đàn ông ốm nghén thay vợ,
cũng thích ăn của chua, cũng hay
buồn ngủ. Nhưng chớ ốm, vợ có
thai, chứ không như anh chớ ở
bên Tàu nọ, chính mình lại thụ thai—
hay là anh ta có thai, vợ sẽ đẻ hộ?

Học đến chết

Học sinh annam có tiếng là chăm
học.

Lúc nào cũng thấy họ cắm cúi vào
sách, ít khi nô đùa, cười nói như học
sinh Pháp. Nhưng những lúc hoa

soan đồ ối, họ lại càng học dữ dội.
Họ đi ngủ lúc mặt trời sắp mọc, họ
thức dậy để chúi mũi vào sách lúc
mặt trời mọc. Một ngọn nến, canh
khuya, là đủ cho họ mài, họ dùi
quyền địa dư, quyền cách trị. Học
như vậy mà không thấy ai hóa điên,
thật là một sự lạ.

Nhưng sự thường là qua mùa thi
được vài hôm, có nhiều người thụ
bệnh, mà thường thường là bệnh lao.
Họ như muốn học lấy cái chết...
Thực ra, họ muốn học lấy mảnh bằng,
mà cha mẹ họ bắt họ giết cho kỳ
được.

Vậy muốn cho họ trọng sức khỏe
của họ hơn một chút, lật phải trừ
khử cái bệnh của cha mẹ họ: bệnh
trọng bằng cấp.

Nhưng, khốn thay, cái bệnh này
nặng lắm.

Từ Ly

Ông ấy rời ruột

KỶ bầu nghị viên vừa rời, ở một
hạt tỉnh Namđịnh có hai người
ra tranh cử.

Thế thì có gì lạ?

Nó lạ ở cái chỗ một ông ứng cử
khiêu ông kia dốt, nên quan tỉnh có
đời ông kia lên tỉnh bắt đọc một tờ
trát sức bằng chữ quốc ngữ xem
sao.

Ông kia lúng túng, kêu là mắt kém.
Quan truyền cho ra chỗ sáng để trông
cho rõ thì ông nghị lại viện cớ vì con
ông ta vừa mới chết rời ruột không
sao đọc được.

Quan buồn cười, ép phải đọc, vì
ruột rời chứ mồm không rời. Ông ta
định trả lời: rời ruột cũng như rời
mồm, nhưng thấy quan không buồn
cười nữa, bất đắc-dĩ, ông nghị ta phải
đánh vần từng chữ...

Vậy ai trảng cử? Lê tự nhiên là ông
nghị rời ruột.

Dân lo: rời đây ra nghị viên, ông
ấy cứ rời ruột mãi, không đọc được
chữ, không buồn mồm mồm nói thì,
làm cái gì được!

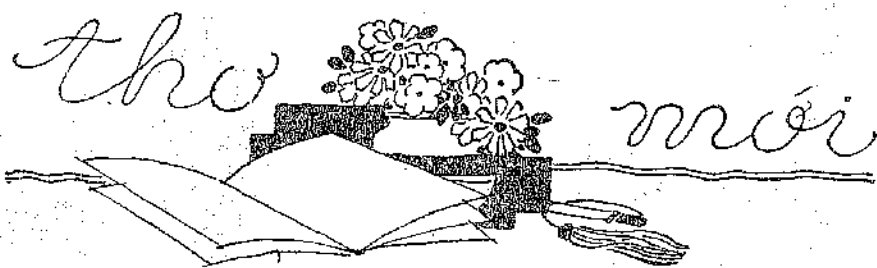
Làm cái gì? Làm ông nghị viên
annam chứ còn làm cái gì? Các
ông nghị khác rời ruột mà ra nghị
viên cũng chẳng buồn hé miệng, chỉ
gật vói lắc, thì ông nghị này có bệnh
rời ruột chỉ thêm bệnh sai lắc nữa là
cùng thôi.

Vậy mong ông nghị này cứ rời ruột
cho hết khóa.

Thường Quán



— Mày phí phạm quá. Có mấy giòng chữ quên mà mày viết vào hai tờ giấy.
Muốn sống sẽ đi, lấy mảnh giấy khác mà viết vào.



TIẾNG HÁT BUỔI CHIỀU

— Bạn thấy chăng? Từ chân trời mơ
mộng,
Một khúc hát xa phảng-phất đưa qua,
Khi trên bề trời cùng mây bay bồng,
Khi ngang mặt hồ diêm lĩnh la-là.
Trong buổi chiều vàng êm đềm, vắng-
vẽ,
Tiếng hát du-dương kể lẽ nổi lòng.
Ta tưởng nghe thấy tiếng ca lặng-lẽ
Của cỏ, hoa, trời, đất, núi, sông,

— Nhưng khi hồn ta là hồn thi-sĩ,
Thì ta cần chi ai biết hay không.
Tên ta là Đông-Pha hay Cu-Dị.
Miễn là, bạn ơi! tiếng hát mơ màng,
Ngàn thu qua, cùng gió chiều hiu-hắt
Những khúc ta cũ, ngán mãi chẳng
thời!
Miễn là tiếng trái tim ta diu dặt
Din-dật ngàn thu trong trái tim người!

Phạm-huy-Thông

Đó là tiếng mục đồng ca bài hát
Của một nhà chân thi-sĩ không tên.
Cảm lời thơ, nước non sâu man-mác,
Cảm lời thơ, lòng ta buồn liên-miên.
Ta muốn đến một nơi xa đâu đây
Tìm sự huyền-bì của trái tim ai,
Nhưng mà nhà thi-sĩ vô duyên ấy,
Khắp găm trời vô tận hỏi ai hay.

ĐẾN 15 THÁNG 8 NHẤT ĐỊNH IN
MÂY VẦN THƠ
CỦA THÊ-LỬ (TỰ LỰC VẤN ĐOÀN)
Các bạn yêu thơ Thê-Lữ nên gửi
ngân phiếu về giữ trước. Quá hạn
15 tháng 8 không nhận bán cho ai cả
vì chỉ in đúng theo số người đã gửi
tiền về nhận mua trước thôi.
Mỗi cuốn 1 \$00. Tiền cước 0 \$20.
Gửi ngân phiếu 1 \$20 về:
Ô. Nguyễn-Tường-Tam P. H. Hanoi
Không gửi theo cách bình hóa giao
ngân. Thư mua không kèm ngân
phiếu thì coi như là không có.

ĐƯƠNG IN

1) GIÒNG NƯỚC NGƯỢC
CỦA TƯ MỞ (TỰ LỰC VẤN ĐOÀN)
Có sửa chữa lại và thêm nhiều bài
không đăng trong Phong Hồn

2) GÁNH HÀNG HOA
CỦA KHẮC HUNG VÀ NHẤT LINH
(TỰ LỰC VẤN ĐOÀN)
Có sửa chữa lại rất nhiều.

3) ĐẸP (Mùa Hè 1934)
CỦA CÁT-TƯỜNG VÀ CÁC BẠN:
TÔ-NGỌC-VĂN, LÊ-PHỒ,
TRẦN-QUANG-TRÁNH TỨC NAYM

Nói về mọi vẻ đẹp, có nhiều tranh
ảnh rất đẹp, in giấy thượng hạng.

Nhà xuất bản
ĐỜI NAY
XUẤT BẢN

MỘT CÁCH LÀM CHO NGƯỜI MẠNH KHỎE LUÔN

Ăn uống ngon miệng dễ tiêu, hết đói, tức là trong người mạnh khỏe,
vô bệnh. Năm mới các ngài thấy trong mình ăn không tiêu, hay là nôn
ợ, đầy hơi, đau tức đau bụng; các ngài nên mua ngay một lọ Gastrol 0\$40
ở hiệu thuốc tây **VŨ-ĐỒ-THÌN** pha uống một cốc là khỏi ngay. Thuốc
này mới phát minh, hợp với phứ tạng người Annam, rất dở cho bộ tiêu
hóa, chữa được nhiều người khỏi bệnh dạ dày và đau bụng kinh niên.

KIỀU NHÀ ĐẸP DO TAY NGƯỜI CHUYÊN-NHIỆP VẼ

Chúng tôi đã ngoài 16 năm chuyên-nghiệp vẽ kiều nhà. Vì
được lòng tin của các ngài trong ba kỳ, nên chúng tôi
đã lập thêm một sở nữa ở THANH-HÓA. (Xin tình giá hạ)

TOUT POUR ARCHITECTURE

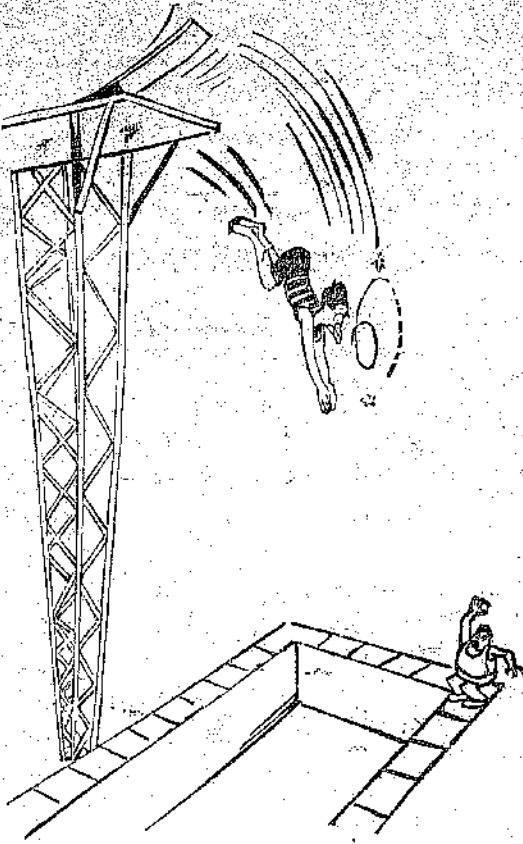
NHUẬN - ÔC

SIÈGE : 168, Rue La-Lợi, HANOI (Gần trường Thê-đục)
AGENCE : 63, Avenue Maréchal Joffre, Thanh-Hóa

BÁC CÁI THUYẾT CHƠI LÀ LÃI

Có kẻ nói: «Lấy chơi làm lái»
 «Sống trên đời nhân rất là tiên»
 «Tốt gì khô nhọc liên miên,
 «Làm ăn vất vả nay phiền, mai lo.
 «Tuổi trai trẻ giới cho có hạn,
 «Tôi gì không lãng mạn mà chơi.
 «Rượu nồng chén khướt mềm môi,
 «Say cho lỗ mặt tân thời Lưu-linh.
 «Gái mơn mớn, đa tình, sắc đẹp,
 «Lần lóc vào hoa nguyệt đêm say.
 «Bàn đèn tìm thú khói mây,
 «Hát đi, hát nữa cho ngáy ngất người.
 «Mượn lá bạc, quân bài tiêu khiển
 «Đánh sao cho nổi tiếng làng chơi».
 — Anh em bạn trẻ ta ơi,
 Đó! nghe họ như chẳng chơi cũng hoài!
 Đừng có trở g chơi bởi là dai,
 Cứ chơi bữa rồi lái thấy ngay.
 Hơi men sắc sưa cứ say
 Cái ngày thấy lái là ngày hóa điên.
 Thú sắc dục, tìm miền hoa nguyệt
 Cứ việc mà mài miệt, đam mê.
 Rồi ra lái gớm, lái ghê:
 Bệnh tình rước lấy, rề rề, xấu xa.
 Bàn tính đó ngã ra má kéo,
 Có á-phiền càng dẻo, càng dai,
 Bao giờ rứt cổ so vai,
 Ruộng vườn vào lọ, gia tài ra gió.
 Thân sơ sắc, nằm co, ngáp vật,
 Ấy mới là đích thật lái to!
 Thuốc tiên giới đã dành cho
 Làm trai Nam Việt chẳng trở cũng hoài.
 Thú khai tri, quân bài, lá bạc,
 Cứ miệt mài vào cuộc đồ đen.
 Rồi chờ thấy lái mà xem,
 Cửa nhà khánh kiệt có phen ngồi tù.
 Ngán mấy bác cuồng nho hủ sĩ,
 Nặng ra lời triết lý đảo điên.
 Du dương cái tình won hèn
 Đề câu thềm độc di truyền lời nay.
 Đời có kẻ tưởng hay, nhai lại,
 Báo nhau: «Chơi là lái trên đời».
 Khuyên nhau những sự bán giới
 Làm cho mai một bao đời tài trai.
 — Tuổi niên thiếu sức dài, vai rộng
 Vì bằng ta chỉ sống mà chơi,
 Mai sau đến lúc lão thời
 Nhìn trang ký vãng thấy đời rỗng
 luênh!
 Chỉ bằng lúc đầu xanh tuổi trẻ.
 Trời phú cho mạnh khỏe tay chân
 Việc ta, ta hãy chuyên cần
 Quyết đem tài trí lập thân sau này.
 Rồi vùn vụt đến ngày tuổi tác,
 Đến khi ta tóc bạc da mồi,
 Vuốt râu ôn lại sự đời,
 Đời ta đầy đủ, thanh thoi, tự hào!
 Tú Mỡ.

NU CƯ'OI NU'Ó'C NGOÀ



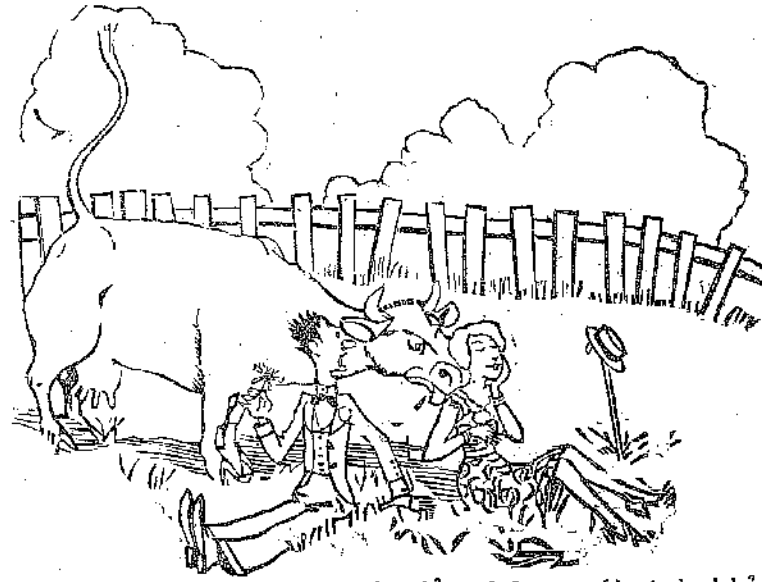
Người coi bể tắm. — Nay ông, ông dừng ngay lại, người ta vừa tháo hết nước bể xuống.

BỊ P MẮC BÁT ĐỀ



Ha, hà... thôi, đích bà Hai Béo đây rồi!

TRÊN BÃI CỎ



— Hừ! Cậu sàm sỡ quá, cứ giờ những cái trò khi ấy ra mãi.

THI NGƯỜI ĐẸP
MURDOCK-MORLEY
GREAT BEAUTY
CONTEST
HANDSOME PRIZES

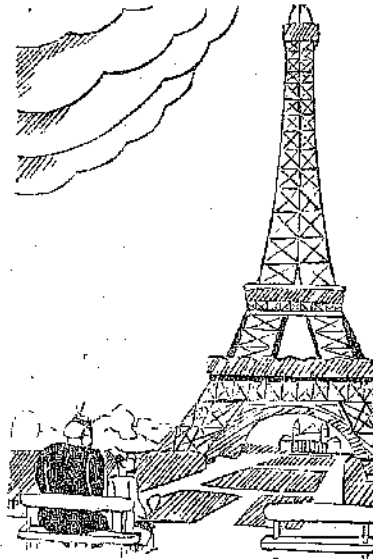


Giám khảo — Hừ, thế này thì mình biết gán mẽ đay vào đầu.



— Cả ngày hôm nay, tôi ngồi câu cá riềng mà không được một con.
— Thế thì sao ông lại biết là cá riềng?

MONG ƯỚC



— Trời ơi! Ước gì được lên tận ngọn tháp, rồi đứng trên ấy mà trông xuống thấy vợ mình nhỏ bằng hột ngô.

BÁC-SĨ NGUYỄN-BÁCH

Chuyên-trị bệnh người-nhơn, trẻ con Nội-khoa, Ngoại-khoa, Hộ-sản. Chữa khoán các bệnh hoa-liều

PHÒNG KHÁM - BỆNH

68, Phố Gia-Long — HANOI (Giấy nói 847) (Góc cây thị, gốc Hàng Kèn)

GIỜ THĂM BỆNH Sáng từ 9 giờ đến 12 giờ — Chiều từ 4 giờ đến 7 giờ

Bệnh-nhân cần-cấp, đêm hôm muốn mời đến nhà lúc nào cũng đi ngay

À NGƯỜI CAO ĐẸN THẠP

Hãng-hái...

Thủ tướng họ Hit ở bên Đức đã lộ chân tướng...

Một nước bỏ phiếu bảo cử bầu hết cho Hit-le, ai chẳng bảo là Hit-le cả nước yêu, chuộng, kính như một ông thần sống.

... Nhưng lại là ông thần bên Phi-châu.

Ở một xứ kia ở Phi-châu, Thổ dân thờ phụng một ông thần rất linh thiêng, có đủ hết các đức tính của loài người và cả loài thánh, thần nữa. Một hôm, một người tò mò đến lật cái vải che tượng của ông thần ấy ra, giặt mình: ông thần ấy là một con thú dữ.

Thủ tướng họ Hit cũng tương tự như vậy. Thủ tướng được tin ở thành Munich sắp có biến. Thủ tướng liền lên máy bay, đến thẳng đấy, ra lệnh bắt các thống soái, thân đến bản đại úy Rohem là một «cánh tay» của thủ tướng.

Sáng hôm sau, sáu, bảy thống soái, trong số đó, có cả ông cựu thủ tướng Von Schleicher, bị bắn chết. Hit-le lên máy bay, trở về Bá-ling, bắt giết nốt một ít người nữa... không hề cho họ cãi trước một tòa án nào.

Thủ tướng họ Hit làm như vậy muốn tỏ ra mình hãng-hái, có quả cảm... cái quả cảm của một con thú dữ.

TỬ-LY

Lại quan viên ngoại họ Trần

Vẫn không quên độ nào đọc các «... Phạm-phi-Yến nên biết tôi không bao giờ thuộc về phái ấy mà cũng không phải là một đứa tham danh nên phải bày môn Hướng-đạo. Tôi chỉ vì tương-lai nói giống mà đem công tâm ra gánh vác chút đỉnh việc xã-hội thôi, chứ thật ra không phải đi kiếm công, vì công danh đã từng thấy trong vòng 20 năm nay... Cũng đã lãnh mạng đức Kim-thượng, thế là công danh rục rỏ cho Trần viên ngoại rồi...» của ông Trần-bá-Vy viết trên báo Tiên-Long.

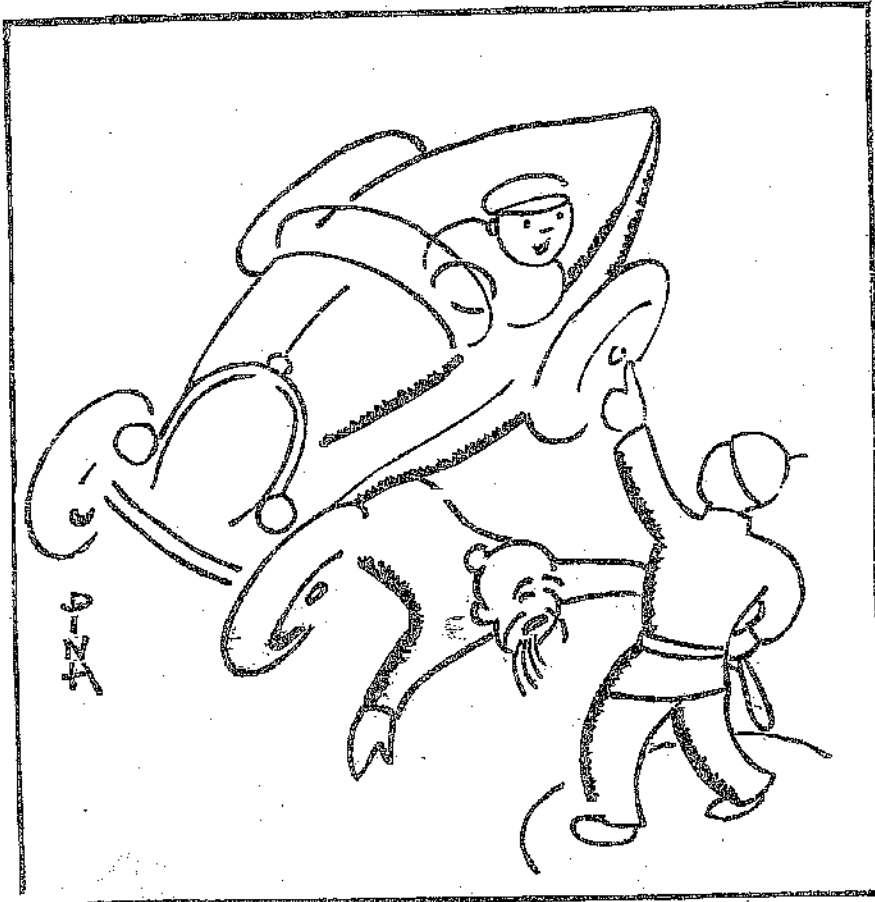
Quan lớn họ Trần nói thật đã chỉ lý lắm, quan chỉ vì non nước, vì nói giống, vì quan, vì con quan, nên quan mới lập đoàn Hướng-đạo. Rồi mới đây được tin quan chỉ vì non vì nước, vì đoàn hướng đạo, nên quan đã được thăng lên một bậc (4-1, chánh tứ).

Chắc rồi đây, quan còn nhiều lần viết báo khiêm tốn nói quan danh có, giá có, chỉ vì non nước, vì nhà quan, vì quan nên quan ra cảng đáng lấy việc công.

V. S.

Hướng đạo Trần-bá-Vy

Hướng-đạo quan không ai là người không biết quan lớn họ Trần. Quan lớn làm một người hướng-đạo



— Ông không có mắt à? Người già cả thế này mà ông không biết tránh.
— Khẩn nhưng thì giờ đâu mà chọn người trai trẻ được!

ở Huế, chớ nên có khác những người hướng-đạo một chút. Hướng-đạo quan gọi nhau là anh em, nhưng quan lớn.. vẫn bắt gọi, tự gọi là quan... Thật là:

Có quan hướng-đạo trọng thần, Là Trần viên ngoại kinh luân gồm tài. Cũng vì kinh luân quan gồm tài, nên nên hướng-đạo ở Huế vững vàng lắm. — vì dấu sao nữa, hướng-đạo đoàn ở Huế vẫn còn một tên lính trung thành: Trần-bá-Vy.

Nhớ ngày năm ngoài, trả lời báo Tiên-long, quan hô to rằng quan không phải là một «đứa tham danh». Có người bảo quan khôn lắm, vì nào quan có phải là một «đứa». Quan lại bảo «vì tương lai, nói giống» mà quan ra lập đoàn hướng-đạo.

Nay được tin rằng «vì tương lai, nói giống» mà quan đã được thăng quan tiến chức (4-1 — nghĩa là chánh tứ phẩm). Vậy có lời mừng quan và mong quan cứ vì «tương-lai, nói giống» mãi mãi.

Lại tiếp được bức thư sau đây của 16 hướng đạo quan ở Huế xin cải chính cái tin quan-lớn-hướng-đạo-viên-ngoại-chánh-tứ-phẩm-không-tham-danh-Trần-viên-ngoại, vu cho họ bị đuổi ra ngoài đoàn hướng-đạo Huế. Nếu đoàn ấy có 17 người mà 16 người xin ra, thì người bị đuổi không nói cũng biết là ai rồi.

Nhưng quan Trần-bá-Vy còn ở lại; là vì «tương lai, nói giống» đó thôi.

TỬ-LY

Kể từ nay trở đi, chúng tôi đã từ chức ra hội và đoàn hướng-đạo Trung-kỳ ở Huế, chứ không phải chúng tôi đã phạm vào tội gì mà phải đuổi, theo như bài lai cáo vu-khống của ông hội trưởng Trần-bá-Vy ở báo Sao-mai, số 24 ngày 29-6-34.

Vũ-dinh-Ban: vì không đồng ý với ông hội trưởng.

Bửu-Biên: vì mắc việc.

Nguyễn-hoài-Nam: vì nhiều lẽ riêng.

Đoàn Hiền: vì người yếu và hơi ho.

Nguyễn-Trình: không có thì giờ.

Nguyễn-thu-Hòa: vì anh là Trình không cho chơi.

Dương-dinh-Thọ: vì chơi không được.

Dương-dinh-Xuân: vì quần áo hướng-đạo bị cháy nhà mất hết.

Bùi-quang-Sơn: vì chơi hại sức khỏe.

Đặng-văn-Lưu: không muốn chơi.

Hồ-Ngọc: bận việc buôn bán.

Tôn-thất-Quỳnh } Không muốn chơi vì lẽ riêng

Đào-văn-Tiết }
Hoàng-Mai }
Trương-v.-Xuân }
Trần-nhu-Lang }

Cắt tóc

Mấy năm về trước, phụ-nữ Bắc-hà đã sương xuất lên cái vấn-đề quan trọng là «cắt tóc». Rồi hào rộ rịp một độ, rồi lại bằng đi mất.

Đến bây giờ, bà Bảo-hóa ở Tourane mạnh bạo cắt luôn món tóc mây mai mái của bà. Ý hẳn cho đây là một sự hành-động có quan hệ đến tất cả phụ nữ trong nước, bà viết một bài dài đăng báo «Tại sao tôi cắt tóc? Tại sao tôi cắt tóc?»

Vâng, thì tại sao bà cắt tóc? Xem kỹ bài đó mới hiểu rằng bà cho cắt tóc là tiện, rất tiện.

Đó là một ý mới. Thế rồi chị em trong Nam, ngoài Bắc, đua nhau tự hỏi «Cắt tóc hay là không cắt tóc?»

Một sự khó nghĩ thay!

Nếu cắt tóc thì tóc ngắn. Mà nếu không cắt tóc thì tóc dài. Cắt tóc thì có điều tiện, cũng có điều không tiện. Không cắt tóc thì có điều không tiện, lại có điều tiện. Thật là rầy rà.

Thành thử chị em phân vân, lưỡng lự, các chị em xưa nay hồ-hào sự quả quyết, mạnh bạo. Rồi không khỏi sự cắt tóc hay không cắt tóc lại bằng im đi như trăm, nghìn sự hồ hào khác.

Mà muốn giải quyết thì nào có khó gì.

Có một cách như thế này: (xin đừng cười).

«Ai muốn cắt tóc thì cứ việc cắt tóc, ai không muốn cắt thì thôi!»

Thạch Lam

Một cái bia lạ

Mấy câu đề trên bia một ngôi mộ bên Pháp.

Đây là mộ

Có Thị-Mỗ, 24 tuổi

vợ Nguyễn-văn-Hai.

Chồng qui của tôi ơi!

Suối vàng không có cựa là một cái khổ cho tôi.

Tôi đợi cựa.

Ngày 8 tháng 5 năm 1879.

Trên cái bia mộ bên cạnh, người ta đọc thấy:

Đây là mộ

Nguyễn-văn-Hai

Vợ quý của tôi ơi — Tôi xuống đây.

Ngày 22 tháng 5 năm 1928.

(Bảo Aux Ecoles).

TUYỆT NỌC LẬU, GIANG

Bệnh lậu đang thời-kỳ phát, máu mủ xtrng tức cường dương đau đi đái ít một, nước tiểu nóng đỏ vàng, đó bệnh đang thời kỳ phát, thì dùng ngay thuốc này như 2, 3 hộp, nặng 6, 7 hộp giá 0\$50 một hộp là khỏi ngay. Bệnh giang thấy lở loét qui đầu, nổi hạch phát mụn, vàng đầu, người sốt v. v. dùng 3, 4 lọ 0\$70 một lọ là khỏi rừ. Sau khi khỏi hai chứng bệnh này, đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong khi vàng, thỉnh thoảng ra dôi ít mủ, qui đầu dính, có khi thấy nhói ngứa trong ống tiểu tiện, làm việc nhọc, hay ăn của độc, bệnh lại phục phát, mà bệnh giang còn lại khi thấy dật thịt, mình mẩy xương đau, có khi thấy nổi lên như muỗi đốt, thì dùng nhẹ 2, 3 hộp, nặng 5, 6 hộp tên gọi Kiên tinh tuyệt nọc Lậu, Giang giá 1\$50 một hộp là rút nọc hẳn. Các chất thuốc này đều phân chất tại nhà thí nghiệm, không có chất độc và công phát, hiện đã nhận được nhiều giấy ngợi khen của các người uống thuốc khỏi gửi về cảm tạ. Có sách thuốc gửi biểu khắp mọi nơi, ai hỏi ban gì về chứng bệnh, xin gửi lời danh mạch; nhớ dính theo tem 0\$0.

NHÀ THUỐC BÌNH-HƯNG 89, phố Mã-Mây (Pavillons Noirs)

ĐẠI-LÝ CÁC TỈNH — Đông-Phát, 19 Doumer Haiphong — Bazar Nam-ich Quang-Trí — Thành Thành, 120 Boulevard de la Somme Saigon — Quang-Thịnh, 18 Hoi-Binh Yên-bay — Sinh-Tai, Chợ-bò
Huỳnh V. Báo, 17 Ohler-Pnom Penh — Huỳnh-Ngọc-An Cai Văn-Cochinchine — Cư-Dức-Vy, 48 Rousseau Pnom-Penh

CÔ HÀNG NƯỚC

Một ngày trong những ngày đông mưa phùn, gió lạnh. Ban đi xe tay từ phố N. về thăm người bạn ở một làng ven bờ.

Trên con đường đất ngoằn ngoèo bỏ giữa một vùng bằng phẳng, anh phu xe mập mạp, lực lưỡng phải nằm rạp xuống càng xe mới khiến được đôi bánh cao-su, từ từ, nặng nề, lăn trong bùn đất vàng lầy lội.

Hai bên đường, những ruộng còn chân ra thẳng tắp, chạy dài về nơi chân trời trắng đục. Như những cù-lao trong biển đầy sương mù buổi sáng lơ nhơ một sắc xám hung, nổi lên những lũy tre bao bọc các làng lều nhỏ. Vượt hẳn lên cao, những ngọn cau màu đen nhạt, trông như treo lơ lửng trong không, vì thân cây đã lẫn vào trong cái màn mưa phùn mờ mịt.

Đi song song với con đường, lạch sông đào nhỏ uốn-éo lượn khúc, giòng nước phẳng lặng không trôi. Thành thoảng lững, gió lạnh chạy qua đám sậy, đầy tiếng xào-xạc khô khan, làm cho mặt nước lướt theo, tượng chừng muốn chảy ngược lên phía thượng lưu.

Lần thứ, không biết là mấy, Ban hạ cái áo toại xe ướt đầm xuống, nhìn ra hai bên đường rồi hỏi người kéo xe:

— Đã gần đến nơi chưa?

Người xe trở tay về phía trước mặt, đáp:

— Kia rồi!

Ban nhìn theo, chỉ thấy ở giữa khoảng đồng rộng, lấp ló trong khóm chuối um tùm, một lớp nhà tre lợp, cói đứng trơ vơ, xây lưng lại con sông, bên cạnh một cái cầu gạch đá cũ gần đổ nát. Bên cầu, một cụm tre già giờ những thân cây uốn cong và xo-xác lá vàng, nghiêng mình soi hình trên mặt nước.

Ban bật buồn cười:

— Có một cái quán ranh kia mà anh bảo là làng Hàm ư?

— Ấy, thưa thầy, xe phải đỗ ở đây, rồi thầy đi bộ vào làng chứ.

— Đi bộ vào làng? Xu hay gần?

— Thưa thầy, chỉ độ một thôi. Ban nhàn nhò khó chịu vì nổi sấp phải đi bộ qua những bờ ruộng nhỏ ướt át, qua những mỏm, gò đồng rải rác khắp đồng. Nhưng hơn nữa, chàng khó chịu về câu trả lời lơ mơ của anh phu xe. Một thời? Còn ai biết một thời là bao nhiêu?

Càng xe vừa đặt lên nền nhà dưới cái mái phen liếp chống đỡ che mưa, nắng, thì một câu mời, giọng trong trẻo khiến Ban thò vôi đầu ra nhìn vào hàng.

Trên cái chõng tre cao dùng làm bàn, úp đầy những bát sành lòng dăng. Sau chõng, một người đàn bà tuy y phục theo lối nhà quê, nhưng rất gọn gàng, để trông, không lối thối hay cộc lốc như phần nhiều các bà, các cô mà Ban vừa gặp trên con đường từ phủ tới đây. Ban còn đương ngắm nghía cái nước da bánh mặt và cặp mắt long lanh hơi xéch trong khổ mặt trái soan, thì cô hàng lại nhách cặp môi cắn chỉ, phờ hai hàm răng đen, đều đặn, nói lại câu mời:

— Thưa ông hãy dừng chân vào soi chén nước chè nóng cho ấm đã.

Lời nói kiểu cách của cô hàng, khiến ông khách không giữ nổi cái mỉm cười chế nhạo. Chàng nghĩ thầm: « Nếu những bát kia, cô gọi là chén thì chắc

hắn đó là chén uống nước của Trương Phi ».

Vui vẻ với cái ý so sánh vừa tìm ra được, Ban hớn hờ xuống xe bước vào hàng. Cái nụ cười vẫn ở cặp môi cô hàng, tưởng như một đóa hoa hàm tiếu, luôn luôn hé mở trước gió đông. Trong khi ấy thì Ban cúi xuống lấy tay phủi những hạt nước mưa bám vào áo loi da màu cổ úa.

Anh phu xe đã ngồi xuống cái ghế dài làm bằng một tấm gỗ có đóng bốn chân tre, và vừa thở hồn hển vừa bảo cô hàng múc cho bát nước chè. Rồi hai tay bưng bát nước đầy khói nóng bốc lên nghi ngút, anh ta uống sòm-súp rất kêu, nghe ngon lành lắm.

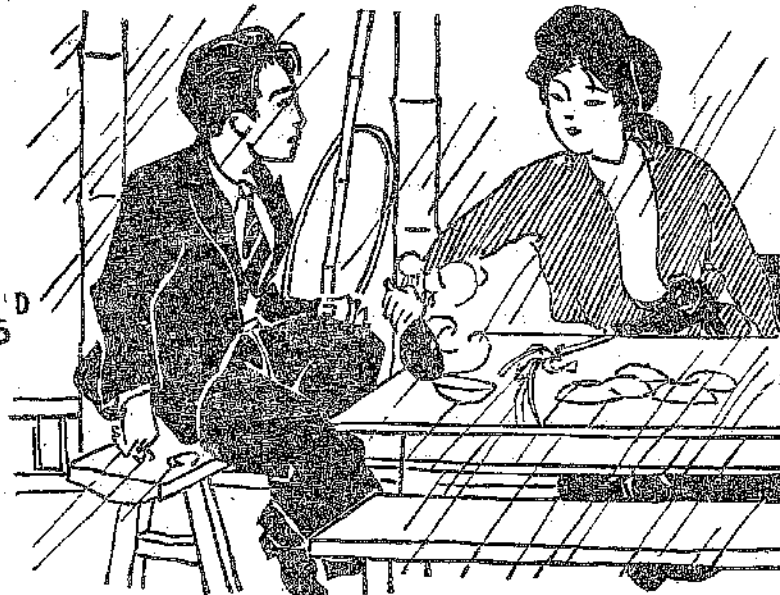
Ban muốn tìm một chỗ để ngồi. Chàng đưa con mắt ngắm nghía nhìn mấy cái ghế ướt và lấm. Cô hàng rất nhanh trí, đoán ngay được ý muốn của ông khách quý, đứng dậy kéo vôi cái chiếu ở buồng trong, rồi vừa giải lên cái bệ đất ở gian bên, vừa đón-đាំ mời chào:

— Rước ông ngồi nghỉ.

— Cám ơn cô.

Giữa lúc ấy, một bọn năm người đàn bà vào hàng, đặt phịch gông gánh xuống đất rồi huyền thuyên cùng nhau trò truyện. Giọng rất nặng của tiếng nói vùng bề đầy những chữ ngọng, khiến Ban mỉm cười. Rồi chàng đắm đắm đưa mắt so sánh mấy người ấy với cô hàng: Từ dáng điệu cho chí y phục, Ban đều thấy khác nhau xa lắm.

Uống xong một người một bát nước, năm người đàn bà lại cất gánh ra đi. Cả đến anh phu xe, khi nhận được tiền Ban trả cũng đã kéo xe không đi ngược về phía phủ li.



Lúc đó, Ban thấy nụ cười đã biến mất trên cặp môi cô hàng. Chẳng biết cô đã đắm đắm ngồi suy nghĩ điều gì viễn vông, mà mắt cô ban nảy rất sắc-sảo, laub lẹn, bây giờ bỗng trở nên lơ lơ, mơ mộng, xa xăm.

Lặng lẽ, Ban ra đường nhìn trời: Mưa phùn vẫn bao phủ mặt trời, gió lạnh vẫn thổi lạt lạt trong đám lá chuối rách. Đường thì vắng ngắt, không người qua lại.

— Mời ông hãy vào nghỉ, đợi ngọt mưa đã.

Ban quay vào trong hàng:

— Từ đây vào làng Hàm, Đường đất bao xa, cô nhỉ?

— Độ ba cây số. Ông vào làng Hàm làm gì vậy?



— Tôi đến thăm một người bạn.

Nụ cười ở môi cô hàng nở càng tươi:

— Bạn trai hay bạn gái thế, thưa ông?

Ban kinh ngạc: Con gái nhà quê mà cũng biết hỏi câu đần độn như thế, chàng chưa hề bao giờ gặp. Bảy giờ, Ban càng để ý nhận xét cô hàng, thì thấy cô ta có vẻ mặt rất linh hoạt, thông minh. Chàng nghĩ thầm: « Nếu ta đoán không sai thì hẳn là cô hàng này không phải người vùng này ». Liên hỏi:

— Cô người ở đâu về đây bán hàng thế?

Cô hàng lau kính, bắt chước tiếng mấy người đàn bà ban nãy, đáp lại:

— Thưa ông, tôi « sinh trưởng » ở đây « đấy ri ».

Ban không thể nhịn được cười:

Cô hàng lại nói:

— Đàn bà nhà quê vùng này, hẳn là không đòi hình quyền giải phóng?

Mấy chữ « bình quyền giải phóng » ở mồm một cô gái quê mới ra, Ban nghe như những chữ « trái nghĩa gớm ghê ». Thi cô hàng lại tiếp:

mà phải lên phủ thì cô tính có khổ không. Xe cang lại chẳng có.

Cô hàng đưa mắt sẽ nháy Ban:

— Ấy, vừa có cái xe kéo ông này về đây. Anh xe mới giắt xe đi được vài phút, có lẽ chưa xa đâu...

Ông lý vợ vã chạy ra đường:

— Thế thì may quá. Vậy để tôi đuổi theo ngay mới kịp... Xe hồi thì chắc rế lắm đấy.

Rồi ông ta vừa rảo bước, vừa quay cổ lại cười nói:

— Thôi, chào cô từ nhé!

Ban nhìn cô hàng, thấy cô đang vuốt lại mớ tóc mai và sửa lại cái khăn vuông the.

— Cô tú, cô lấy ông từ đấy à?

Điềm nhiên, cô hàng đáp:

— Nếu thế thì phải gọi là bà tú chứ?

— Hay có... đồ...

— Đồ « bắc »?

Sự kinh ngạc của Ban tới cực điểm. Mơ màng — vì chàng có một tâm hồn rất lãng mạn — Ban tưởng-tượng sống trong cảnh huyền bí thần tiên như nhân vật trong truyện Liêu-trai chi dị. Một cô hàng nước có học thức? Một cô gái quê có tây học?

Lúc đó, chàng ngắm cô hàng thấy cô đẹp tăng hội lên. Cái nước da bánh mặt đã đổi ra sắc hồng hồng và cặp mắt, cặp môi cho chí hai đồng tiền bên má, chàng thấy đều có dấu cái thông minh kín đáo ở trong.

Nhưng cô hàng đã nói tiếp:

— Đồ « bắc » thì quả không. Ở đây, họ cho tôi là một con chim lạ, vì tôi biết biết quốc ngữ, nên họ gọi đùa tôi là cô tú đấy thôi... Nhưng ông thì chắc là... ông tú.

— Sao cô biết?

— Đoán! có đúng không, thưa ông?

— Đúng lắm, thưa cô tú.

Cô hàng vẻ nghiêm trang:

— Ấy chết! ai lại thế?

Một lát sau hai người đã đem truyện riêng kể cho nhau nghe:

Ban nói cho cô hàng biết rằng mình đương học trường sư phạm, cô hàng thì thuật với Ban rằng tên cô là Tuất — cô quê ở cái cha mẹ và đã hai năm nay cô ở đây bán hàng nước. Giúp việc trong nhà, tuy có một bà lão góa với đứa cháu gái bà ta, nhưng hai bà cháu vừa vào làng ăn giỗ.

— Cô ở đây giữa đồng không, mong quanh thế này, mà cô không sợ à?

— Chà! Ông tính tôi thì còn sợ gì nữa!

Lời nói cứng cáp khiến Ban đắm đắm nhìn cô hàng, không hiểu cô ở vào hạng người nào.

CÁC THỨ GẠCH NGÓI HIỆU

HƯNG-KÝ

đều làm bằng đất sét xanh và đất sét trắng rất tốt mà bán giá rất hạ.

NHÀ MÁY LÀM CÁC THỨ GẠCH TÂY VÀ NGÓI TÂY

hiệu HƯNG-KÝ

Ở số 8 phố Cửa Đông hàng Gà Hanoi—Giấy nói số 347

VỊ HIỆU.

HƯNG-KÝ

Có đủ các thứ máy móc tối tân đều làm các thứ gạch ngói rất tốt có thể đi lên trên không-vỡ.

Ngồi lâu cũng ngưng. Ban buồn rầu, hỏi thăm đường rồi từ giả cô hàng ra đi.

Cô ái ngại bảo chàng: — Trời mưa gió thế này mà ông cũng đi ư?

— Phải đi chứ! Câu trả lời hình như nhắc cô hàng nhớ lại những sự hành-động gì trong quãng đời quá khứ, vì câu mắt cô bỗng trở nên quá quyết, có thể cho là dữ tợn được.

— Phải! Khi đã định làm việc gì thì phải mạnh bạo mà tiến hành, có lẽ gì mưa gió.

Buổi chiều, Ban lại trở về hàng nước Cô Tuất vui cười, bảo chàng: — Tôi đã biết ngay rằng thế nào cũng phải thế mà!

— Sao vậy?

— Vì tôi muốn thế. Lúc ông hỏi đường, tôi đã toan trả lời: Đường nào cũng sẽ đưa ông tới thành La-mã.

Câu nói vừa có ý nghĩa huyền bí vừa là lời bỡn cợt của một người tân học, khiến Ban sinh ra lo sợ vẩn vơ. Chàng coi cô hàng như một con yêu tinh hiện lên để trên gheo khách qua đường. Lần thản, chàng đứng nói một mình: «Rõ cháu quá, có một ông bạn thì đi vắng, trời gần tối rồi mà ở đây không quen một ai.»

— Không quen một ai? Chả quen tôi là gì?

— Nhưng ở lại đây không tiện tí nào, cô có một mình.

— Tiện lắm chứ! Cô hàng đứng dậy dọn cơm mời Ban ăn. Cô cũng ngồi ăn để tiếp khách. Thấy cơm nước tươi tắn, có cả, thịt gà và giò, chả, Ban khen:

— Cô làm mau nhỉ!

— Không, làm sẵn đấy chứ.

— Vậy cô làm sẵn từ bao giờ?

— Trong khi ông đi thăm người bạn trong làng Hàm.

Ban kinh ngạc: — Sao cô biết tôi trở lại?

— Biết lắm. Biết một cách chắc chắn, vì tôi đã bảo ông rằng tôi muốn thế.

Đêm hôm ấy, bà lão và người cháu gái vẫn không trở về hàng.

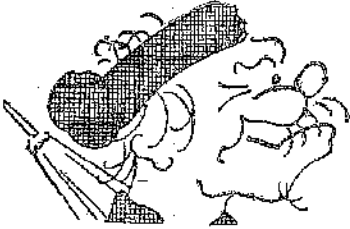
Mấy tháng sau, Ban và Tuất thuê một căn phòng ở Hanoi. Hai người đã tự do lấy nhau. Tính lãng-mạn của Ban rất hợp với tính ngộ nghĩnh và đời huyền bí của Tuất.

Một hôm ăn yến, Tuất thuật tâm sự với người yêu: Tuất trước kia là sinh viên năm thứ tư trường nữ học, và một nữ viên quan trọng trong một đảng kia. Công việc có là về đó bán hàng nước để dụ thêm người vào đảng và để thông tin tức cho các làng quanh vùng là những nơi sào huyệt của đảng.

Song được ít lâu, những người trong đảng dần dần bị bắt hết: Người nào khi lính giải tỉnh, cô cũng thấy bị xích gông qua hàng cô.

Cô đã toan về Hanoi từ lâu, nhưng cô thấy đời cô hay hay, nên cô lần lữa lẩn lộn mãi với cái nghề què mùa, đến nỗi cái tài dụ người lâu ngày không cần dùng đến, cô đã hầu quên bẵng. Rồi cô mỉm cười, kết luận: — Nhưng trong đời gian truân, hành-động của em, em chỉ làm được mỗi một việc có ích, có ích cho em: là dụ được anh.

Khái-Hưng và Nhất-Linh



Vá xe đạp

LÝ TOÉT — Ông vá cho cháu cái xe đạp.

THỢ XE — Xe cụ có làm sao đâu?

— Ông cứ vá cho cháu.

— Xe cụ lành lặn thì vá làm gì cho vô ích.

— Tí nữa cháu phải xống Phủ-lý, sợ nửa đường nó lộp, chi bằng ta cứ vá bây giờ, tí nữa có nó cũng vô lo.

I. Lời con trẻ

CHÁU — Ông ơi, ông cho cháu cái trống bỏi cho.

ÔNG — Trống bỏi nào?

— Trống bỏi của ông ấy mà.

— Đâu, tao có cái nào đâu?

— Thế sao lúc này ở dưới bếp, cháu nghe thấy con sen nó bảo: ông già rồi mà còn chơi trống bỏi.

II. Khởi thật

Một mù đàn bà hay tin đồng bóng lắm, có đưa con bị sốt nặng. Người nhà bảo đi lấy thuốc, mù không nghe, chỉ đi lễ hết đền nọ lại điện kia, rồi mang tàn hương nước thối về cho con uống. Không khỏi, mù lại bắt uống nữa, uống mãi đến nỗi con hết thở.

CƯỜI

Cả nhà mới la rầy mù làm con chết. Mụ tức mình, sờ trán và chân tay con rồi gân cổ lên cãi: — Thế nó chẳng khỏi sốt là gì đây!

Của T. V. C.

Chửi ai

Cụ lý Toét thu thuế. Tối đến soạn tiền, thấy đồng vắn gió, cụ lắc đầu nói: — Cha mẹ đũa nào mà thế này, đồng hào giả rành rành ra mà không biết, nó đưa nộp ngay cho mình.

I. Lầu tầu

Ba là một đứa trẻ lười ta lầu tầu. Ai đến nhà hỏi thầy nó có nhà không thì nó cũng hấp ta hấp tấp nói chẳng ai hiểu cả. Bỏ nó thấy thế, mới bảo nó rằng: việc gì mà mày lúng bọ, lúng búng thế, lần sau ai có hỏi, nếu tao có ở nhà thì nói có, nếu tao đi vắng thì nói không.

Ba vâng lời.

Mai có khách đến hỏi Ba: — Thầy có ở nhà không?

Ba cung kính đáp: nếu thầy tôi có ở nhà thì tôi nói có, nếu thầy tôi không có ở nhà thì tôi nói không.

II. Quí tử

THẦY TƯỞNG — Tưởng ngài thế nào về sau cũng sinh quí tử.

QUAN HOẠN...???

III. Cây bút sắt

Một ông có tính hay khoe khoang nói chuyện với bạn. — Bác trông cái bút này có đẹp không?

Ông bạn đáp: — Đẹp lắm.

— Ấy đấy, quần bút này anh « nghề » nhà tôi mua tận bên Ba-di gửi về làm quà cho cháu « đóc » hiện đương cai quản cả một nhà thương rất to ở xứ Sê-gông, cháu « đóc » không dùng, gửi cho anh « tham » nhà tôi, ăn lương một tháng ngót ba trăm, rồi anh tham nhà tôi lại gửi về biếu tôi.

Hiền làm

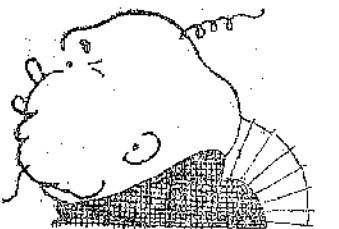
Cụ lý ngồi nói chuyện với con. CON — Đời này là đời khoa học, thầy ạ.

Cụ Lý — Hừ, khoa học gì?

— Bao nhiêu điều phát minh đều do ở khoa học mà có cả.

— Ừ, mà nhờ khoa học, ta mới tin có ma-quỉ như xưa đây.

— Đời này, ai tin gì ma, quỉ.



— Thế hôm nọ, máy chữ đọc cho tao nghe cái tin một « tử quỉ » ở phố hàng Bông đấy à?

I. Hiểu nhầm

LÝ TOÉT — Cu, máy làm gì thế?

CON — Thưa thầy, con làm tem ạ (thème).

— Nay, ông bảo thật, tuần nó tóm được, ông cho lại không tù một gông.

II. Cũng vô ích

THẦY GIÁO — Cứ động có ích gì, anh hãy kể ra?

HỌC TRÒ — Ví dụ, con muối nó đậu sau lưng mình, nếu cứ động thì nó bay đi, nó không đổi được nữa ạ.

Cả chính

Số báo P. H. 105; mục thi vui-cười, bài Giống nào?, thợ in lại xếp nhầm là Giống Mèo? thành ra không có nghĩa gì sót cả: vì bố chó, mẹ lợn lại đẻ ra... (!!!) mèo vậy xin cả chính.

THỀ - LỆ CUỘC THI VUI CƯỜI VÀ THI TRANH KHÔI - HAI

Mỗi bài không được quá 30 giòng.

Tranh vẽ chiều ngang 12 phân tây, chiều cao độ 10 phân.

Mỗi kỳ sẽ đăng lên những bài và tranh mà bản báo xét là hay nhất.

a) về cuộc thi vui cười:

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3p00

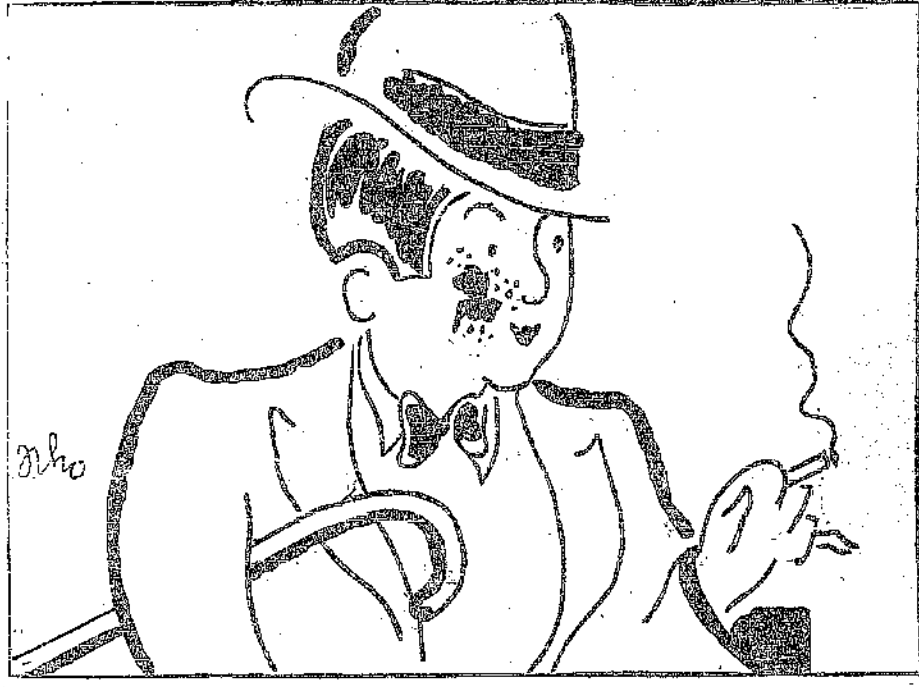
Giải nhì: các thư sách đáng giá 2p00

b) về cuộc thi tranh.

Giải nhất: các thư sách đáng giá 3p00

Giải nhì: các thư sách đáng giá 2p00

Bản-báo sẽ gửi cho những người được thưởng một cái phiếu lấy sách và cái bảng kê các thư sách tây, nam của một hiệu sách. Rồi các bạn sẽ chọn trong đó, muốn quyền nào thì gửi phiếu lại hiệu sách đó lấy sách. Các bạn muốn lấy giấy bút hay đồ đạc trong hiệu đó cũng được, miễn sao cho đủ số tiền thi thôi. Tiền gửi về phần các bạn chịu. Hoặc các bạn muốn đòi lấy báo biểu không lấy sách cũng được.



— Quái sao hôm nay phải đẹp cảm mình thế? Họ trông thấy mình cười tùm tùm và làm con đi đã xa còn ngoảnh cổ lại nhìn... thì tự nhiên mình đâm ra có số đào hoa!

NGŨ TINH NHÂN TẠO HUYẾT

Của Trung-Hoa danh y Yecsiounine phát minh, đã phân chất tại phòng thí-nghiệm Hanoi ngày 15 Avril 1932. Quan chánh phòng thí-nghiệm cho rằng: «Thuốc này không có công phát, dùng để tăng sức khỏe, bổ khí huyết, làm cho Hồng huyết trong sạch, và trừ trùng độc lậu, giang-mai».

Trị bệnh: xanh xao, gầy còm, kinh sợ, hay quên, kém ăn ít ngủ, mộng mị, hoạt tinh, chóng mặt, rức đầu, mồ hôi trộm, đánh trống ngực, can thận suy, bệnh lậu giang-mai chưa tuyệt nọc, đàn bà kinh nguyệt bất điều, khí hư, bạch đàm. Cu giá hí huyết kém. Trẻ con cam, sài, ghê, lở. Mỗi chai 1\$50 — 6-chai 7\$50.

Trong hiệu có lương y túc mạch không lấy tiền.

NGŨ TINH ĐƯỢC PHÒNG, số 114, phố hàng Bông, Hanoi

MỞ VÀO NGÀY 8 MAI 1934

NHÀ HỘ - SINH VÀ DƯỠNG - BỆNH

của Bác-sỹ NGUYỄN VĂN - LUYỆN và Bác-sỹ PHẠM HỮU - CHƯỜNG

30 Rue Courret 167, Boulevard Henri d'Orléans, đầu ngõ Trạm mới, Hanoi

Nhà thương nhân người đẻ và người ốm nằm riêng từng buồng. Mối sửa sang rất rộng rãi, sạch sẽ, lịch-sự. Có đủ khí-cụ để chữa thuốc và đỡ đỡ khó.

Có chiếu điện-quang (Rayons X) và chữa bệnh bằng điện. Có hai bác-sỹ và hai cô đỡ ngày đêm trông nom rất cẩn-thận. Bác-sỹ Luyện vẫn tiếp bệnh nhân ở nhà cũ (8, Rue de la Citadelle), nhưng đến thăm bệnh luôn ở nhà thương. Bác-sỹ Phạm Hữu-Chường sẽ ở luôn trong nhà thương, và có phòng thăm bệnh riêng ở đây

CẨM O'N ANH

Tôi nóng lòng, nóng ruột muốn ra Đờ-son thăm Lê-Khanh ngay. Nhưng lòng nóng mà túi rỗng không thì làm trò trống gì được. May sao gặp được ông bạn cũ có xe tải hàng hóa đường Hanoi - Đờ-son hứa sẽ « cung phụng » cho một chỗ khư hồi, nhưng năm giờ sáng mai đã phải chờ ở đầu cầu Sông cái rồi.

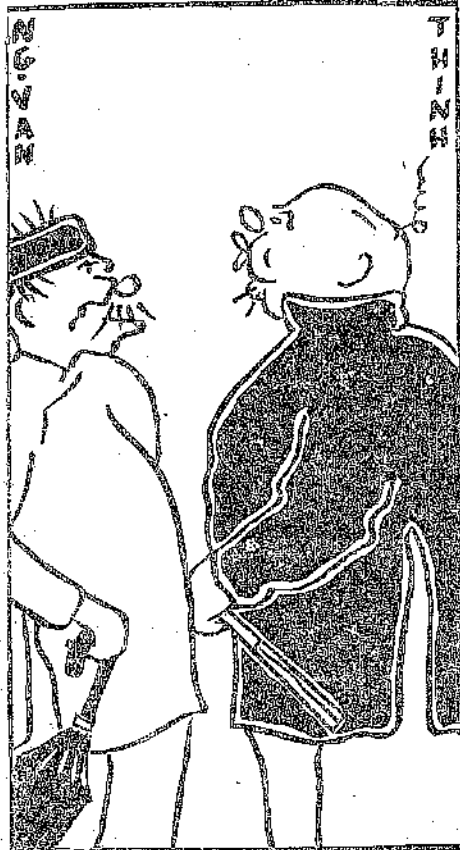
Tôi mừng quá, đi một mạch về nhà anh Khôi, bước một bước hai bước thang... lên gác, xếp ngay quần áo vào va-li rồi hát huyên thuyên. Khôi ngạc nhiên hỏi: « Xếp quần áo đi đâu thế? » Tôi tự đắc trả lời đã giọng tây: - « Đờ Son! Đờ-son! »...

Năm giờ sáng mai đã phải ở đầu cầu rồi, thế thì bây giờ ta phải đi ngủ sớm, 4 giờ 15 sáng mai, ta dậy, - sớm quá, 4 giờ rưỡi được rồi: rửa mặt, mặc quần áo mất 15 phút, còn 15 phút cuộc bộ ra đầu cầu là vừa.

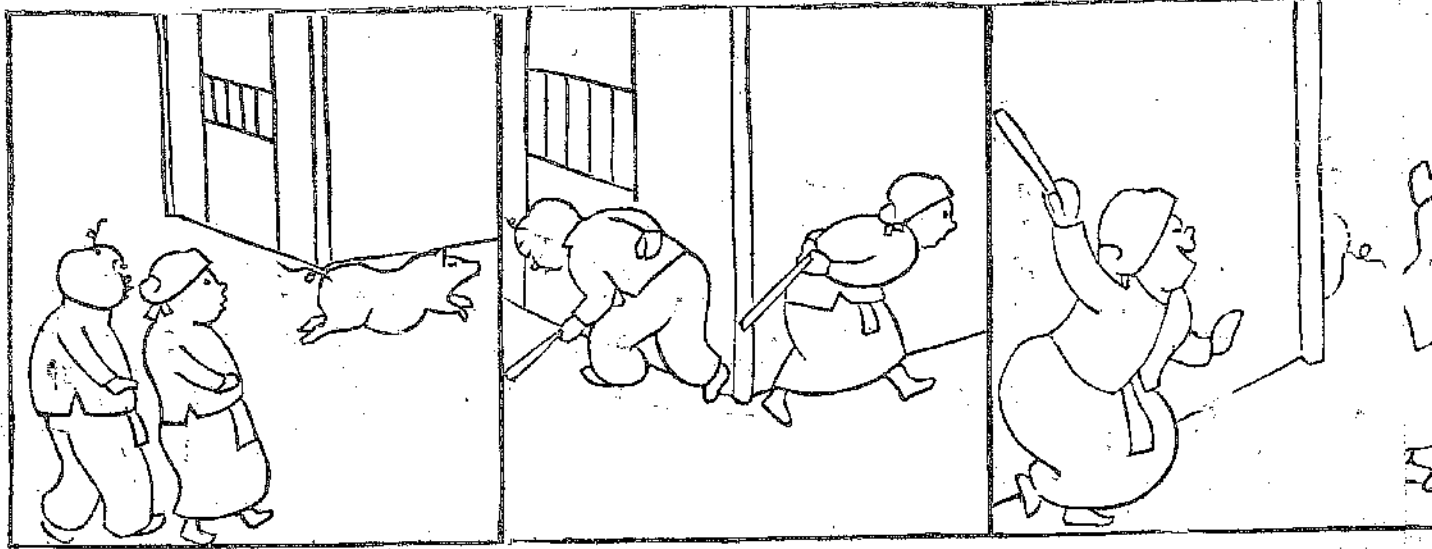
Tôi cởi quần áo ngoài rồi lấy chiếc đồng hồ, lên giây báo thức... Tôi sung sướng, trông-tượng như đã ở Đờ-son, Lê-Khanh vừa kính ngạc vừa cảm động chạy tất tả ra đón tôi, tôi vội buông chiếc va-li xuống bãi cát, miệng hát: « Nợ duyên gì... », nhưng tôi quên rằng tôi buông rơi đồng hồ chứ không phải chiếc va-li. May không vỡ mặt kính, nhưng dễ lên tai, đồng hồ không chạy nữa - Lên giây, lắc đi, lắc lại nó cũng nhất định không chịu chạy.

Thôi chết, biết làm thế nào? Có thằng bếp dậy sớm được thì đã xin phép anh Khôi về quê ăn tết Đoan-ngũ rồi... Hay nhờ anh Khôi? - Không được, là vì anh chàng lười « thượng hạng », này 7 giờ rưỡi đi làm thì 7 giờ 15 mới dậy. Còn ông thân sinh ra Khôi - cũng không được, là vì một, hai giờ đêm cụ mới tởm về, cụ không thể nào dậy được 4 giờ rưỡi. Thôi, chỉ còn trông ở mình « Minh giúp mình, trời sẽ giúp mình ».

LÝ TOÉT KHÁT NÓ...



- Ông Lý, lần nào tôi đến đời ông cũng khát khát mãi.
- Rõ ông này mới lần thân. Tại ông đời tôi mới khát chứ, nếu ông không đời thì việc quái gì tôi phải khát.



Chồng. - Cái con lợn nhà ta hay ra phá vườn rau...
... u mày săn đầu kia, tao săn đầu này, dành cho nó một mẻ
Vợ. - Đit nó đây rồi...

Tôi nhất định suốt đêm nay không ngủ, chỉ ngồi đọc sách.

Mới đọc được mười phút thì hai mí mắt đã thấy nặng chình-chịch, rồi bao nhiêu chữ cứ đua nhau nhầy lộn bậy cả trên trang giấy. Hai, ba lần rửa mặt rồi, mà cũng còn thấy những cuộc « khiêu vũ » ấy, - tôi tự biết rằng thế nào thân « ngủ » cũng đại thắng. Thế này là trời hại ta, không cho ta gặp Lê-Khanh. Tôi đang « vô kể khả thi » thì chợt nhìn đến cái máy nói. Tôi nghĩ một lúc rồi quả quyết ra gọi anh Ngọc ở Hảiphong.

- Ai đấy?
- Bằng đây.
- Anh đi đâu mà lâu nay chẳng có tin tức gì?
- Đi « mần ăn » xa. Nghe tin anh sắp lấy vợ, mới lần về đây. Bao giờ cưới vợ?
- Ngày mai ăn hỏi rồi.
- Anh lấy con ai?
- Con ông Đờn...
- Phục nhỉ! Đờn lai hay đờn thật?
- Không phải! Đờn Đại, điền chủ Vật-cách.
- Anh mà lấy con gái lão ấy à?
- Phải.
- Thế thì nguy lắm!
- Sao lại nguy?
- Thôi, tôi chẳng nói.
- Không, Anh đừng ngại, có thể mới là người bạn tốt. Làm sao?... Làm sao?...

- Truyện lời thôi lắm. Tôi rất tiếc không đủ thì giờ nói truyện, vì tôi phải cần kíp đi ngay với mấy người bạn đang chờ tôi đây.
- Thế thì bao giờ, anh mới nói truyện được?
- Ngày mai, tôi sẽ phải ngược Thái, tôi sẽ viết thư về cho anh.
- Chết, thế thì muộn quá, vì ngày mai ăn hỏi...
- Ủ nhỉ, thôi thế này thì tiện hơn. Nếu sợ tôi dăng trí hay quên thì đúng 4 giờ sáng mai, anh gọi máy nói cho tôi. Gọi một lượt không được thì anh nhớ gọi mãi cho kỳ được mới thôi, tôi sẽ nói rành mạch cho anh nghe, vì

việc hôn nhân này nó can phạm đến danh dự anh nhiều lắm...

- Cẩm ơn anh, đúng 4 giờ sáng mai, tôi sẽ phiên anh.
- Thế rồi tôi lên giường đánh một giấc ngủ thật ngon.
- Đang ngon giấc, có tiếng « reng... reng... reng... » khua rầm lên. Tôi phát cáu lên lầm bầm: « Đưa nào lại tình nghịch thế này? »
- « Reng... reng... reng... » Tôi tỉnh hẳn, ra nghe.
- Ai hỏi gì giờ này?
- Ngọc đây mà. Suốt đêm qua, tôi không ngủ được...
- Có thể mà cũng gọi người ta à?
- Không. Anh mê ngủ à? Đề anh nói rõ truyện hôn nhân của tôi kia mai Tôi cố nhịn cười:
- À, truyện hôn nhân của anh?
- Vâng.
- Nhưng trước hết, tôi phải dặn anh mấy điều này: sau khi anh nghe hết câu truyện tôi nói rồi, dù hay, dù dở, anh không được cáu.
- Vâng.
- Không, được đừng lời, thô bỉ, tục tằn với tôi?
- Vâng.
- Anh phải lấy con gái ông Đờn Đại?
- Tôi không hiểu.
- Nhưng anh có bằng lòng không?
- Vâng.
- Nếu anh làm sai một điều trong từng ấy điều, tôi sẽ đem truyện anh bị « tên lừa » công bố lên Phong-hóa làm truyện cười chung... Thực tình, tôi chẳng biết mặt mũi, tư cách ông nhạc và người vợ chưa cưới của anh thế nào, nhưng tôi chắc là một nhà phú-quí, và đức hạnh. Anh phải gọi tôi 4 giờ là vì tôi phải dậy 4 giờ. Thật là cũng bất đắc dĩ mới phiên đến anh. Thôi, bằng lòng vậy nhé. Chúc vợ chồng anh « bách niên giai lão »...
- Tôi không nghe rõ Ngọc nói những gì, chỉ thấy những tiếng cầu nhau, có lẽ là những lời nguyện rửa...

Lê Thị

(Tiếp theo)

Một văn-sĩ
N HỮNG lúc dạy tôi thì Linh tỏ ra người có lễ phép với mọi người khác tôi, tỏ ra người lịch thiệp, nhã nhặn... Nhưng khi chính anh ta giao tiếp với mọi người thì anh ta thẳng tình một cách lạ. Tôi đã có lần nói cho bạn đọc giả biết rằng, nếu có người đưa văn giấy đến cho Linh coi, thì anh ta bảo ngay vào mũi người kia rằng, thư văn ấy vứt đi là tốt hơn cả.
Một hôm, một người trẻ tuổi, se se ba gõ cửa rồi đưa một cái đầu rụt rụt vào trong phòng chúng tôi và hỏi một cách sợ hãi, bí-mật rằng:
- Thưa ông, ông Linh có nhà không?
Linh cũng bắt chước giọng run run của chàng ta, sợ hãi đáp:
- Thưa ông, ông Linh có nhà. Người kia vào, lúng túng với cái mũ của mình:
- Thưa ông, ông Linh là ai?
Linh, mặt ngây ngô trả lời:
- Thưa ông, là tôi. Xin mời ông ngồi xuống.
Người trẻ tuổi nghe theo, ngập ngừng một lát, rồi lấy trong túi ra một tập giấy:
- Thưa ông, tôi mới làm được mấy bài thơ, muốn đem đến thỉnh giáo ông...
- Vâng, ông cứ thỉnh.
- Đây là mấy bài thơ khóc bạn... Nguyên tôi có một người bạn gái mới từ trần...
- Người ấy tên là gì?
- Thưa ông, vị tất phải hỏi tên.
- Không, tôi cần phải biết.
- Thưa ông, tên là... tên là... tôi tạm đặt cho là Lê Thu.
- Lê Thu không phải là tên. Hay chỉ là một tên giả vờ... Tôi muốn biết cái người bạn gái kia tên là Lê-thị-

HIÊU THUỐC TÂY HÀNG GA

Pharmacie de Hanoi, 13 Rue du Chanvre Hai
HOÀNG-MỘNG-GIÁC và NGUYỄN-HẠC-HẢI, Báo-chế hạng nhất trường Đại-học
Chính chủ nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cần thận.
Có bán : Rượu bổ Vintonique Alexandra 1\$95 - Phấn rôm Sudoline 0\$40
Sirops Giải khát như grenadine, citron vân vân 0\$85

Tây nữa, thế là «tối tân sinh hoạt» đó, thưa ngài.

Ông tìm được điều so sánh thân tình đó rồi ông cười, nhìn hết Linh rồi lại nhìn đến tôi, chắc là chúng tôi phục ông lắm.

Linh tỏ cái khó chịu của mình bằng những cái ngáp vặt mà anh ta không chịu dẫu kỹ, giở một quyển sách ra đọc rồi gấp sách lại, anh ta ứng khẩu nói một thời, một hồi những câu không đầu, không đuôi, về thăm mỹ-quan, về luận lý học, về Khổng-giáo, Cơ đốc giáo, Phật giáo và ứng khẩu đọc thêm những câu phê bình rỗng tuếch, rỗng toác không có một nghĩa lý gì.

Nhà ngôn luận của tôi tưởng Linh bàn chuyện với mình, đạo-mạo ngồi nghe, ra về khen phục lắm. Đến lúc Linh nói chán, ông ta gạt đầu một cái:

— Ngài nói phải đó, thực hợp với ý tôi.

Linh hỏi:

— Nếu vậy càng hay. Nhưng ngài có đồng hồ đó chứ?

— Dạ có.

— Vậy xin cho biết mấy giờ rồi.

— Mới có mười giờ hơn, nghĩa là tôi còn có hơn một giờ nữa để trừ hoạch với ngài về vấn đề «tối tân sinh hoạt».

Linh kinh sợ, ngoảnh lại bảo tôi:

— Kể thì cái «tối tân sinh hoạt» của ông chủ báo sắp có đây là một vấn đề cần mà cũng thiết tha như cái dạ dày của ta khi chưa được ăn... Có phải không, thưa ngài?

— Dạ, phải lắm! Bởi vì âm thực quả là một vấn đề rất...

— Chính thế. Nhưng tôi tưởng ngài vội đi có việc gì nữa thì phải.

— Bẩm, không.

— Thế thì đáng tiếc. Còn tôi, xin lỗi ngài, tôi có việc đi đặng này ngay tức khắc.

Lúc ấy hình như ông chủ báo mới hiểu, đứng dậy cầm mũ bắt tay chúng tôi một cách «tối tân sinh hoạt» rồi ra.

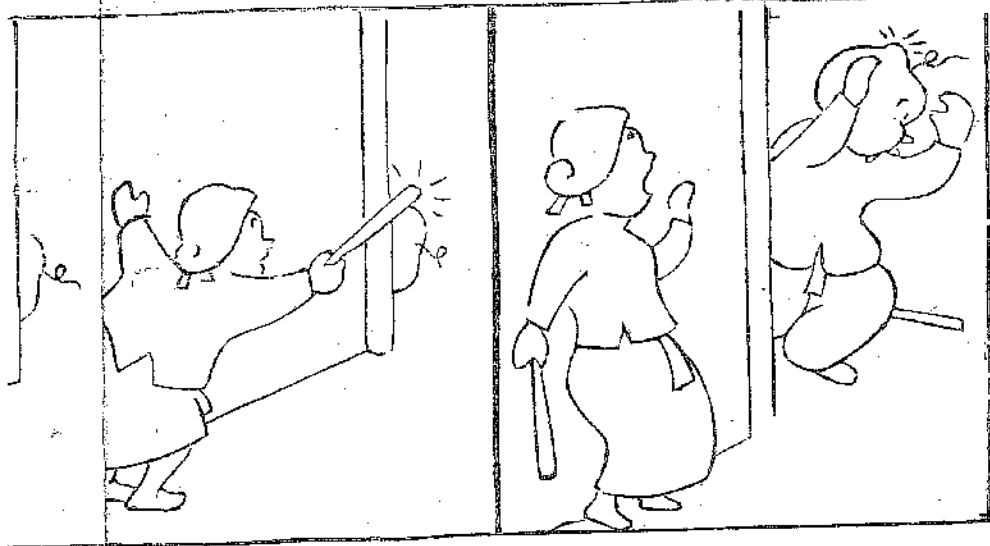
Người kia chưa đi khỏi, Linh chạy rúc đầu vào đồng chân như một người thiếu nữ trong cinéma đóng vai tuyệt vọng. Tôi lại gần xem thì anh đang cố nén cười mà không được.

— Thôi, hẳn không còn đó nữa, cứ việc cười vang lên đi!

Một lát mới nói được, Linh bảo tôi: — Thế mà người ta sắp sửa đi làm báo đấy! Trời cao, đất dầy oi!

(còn nữa)

LÊTA



Thăm báo

Mít, Vũ-thị-Soài hay Nguyễn-thị-Vành, hay một tên gì trong tư như thế, kia... Mà cô ấy bao nhiêu tuổi?

— 18 tuổi.

— Thế thì chết non thực... Lại sâu vì tình chứ gì?

— Vâng.

— Sâu vì ông phải không? Hay cũng gần thế... Mà ông bao nhiêu tuổi?

— Tôi mới có 20.

— Ông 20 tuổi, ông có một người bạn gái, hay ông tưởng-tượng có một người bạn gái. Rồi ông yêu, rồi yêu ông,

rồi hai người không lấy được nhau, rồi người kia chết mà ông không chết

tôi ông khóc, rồi ông làm thơ đến đọc cho tôi nghe chứ gì. Thế thì bài thơ

ấy tôi biết cả rồi, ông không cần phải đọc nữa... Nếu người ấy tròn dưới

mã thực thì mời ông đến mã mà đọc cho «nó» nghe.

Lúc người kia xấu hổ đi ra, tôi hỏi Linh sao không xem bài thơ hay

giờ thế nào. Linh nói:

— Tôi còn lạ gì những thứ văn khố

trượt trượt của hạng văn-sĩ non ấy

đi rồi! Khóc trắng, khóc gió, khóc cái

hoa héo, rồi khóc con tinh nhân không

thực hay chỉ là một con lăng-lơ nó

lừa anh! Thơ đấy, văn đấy! Tôi ghét

hạng văn-sĩ này cũng như những hạng

ưu thời, mẫu thế, hơi một tí, chế tạo

một bài đại luận rồi đem lên nhật

trình mà kêu: «than ôi!» Đến bây

giờ mà chúng nó chưa chết hết thì

cũng lạ thực.

Nhà ngôn luận hai xu rưỡi

Nhà ngôn luận «hai xu rưỡi» là tên Bạch Linh đặt cho một ông chủ

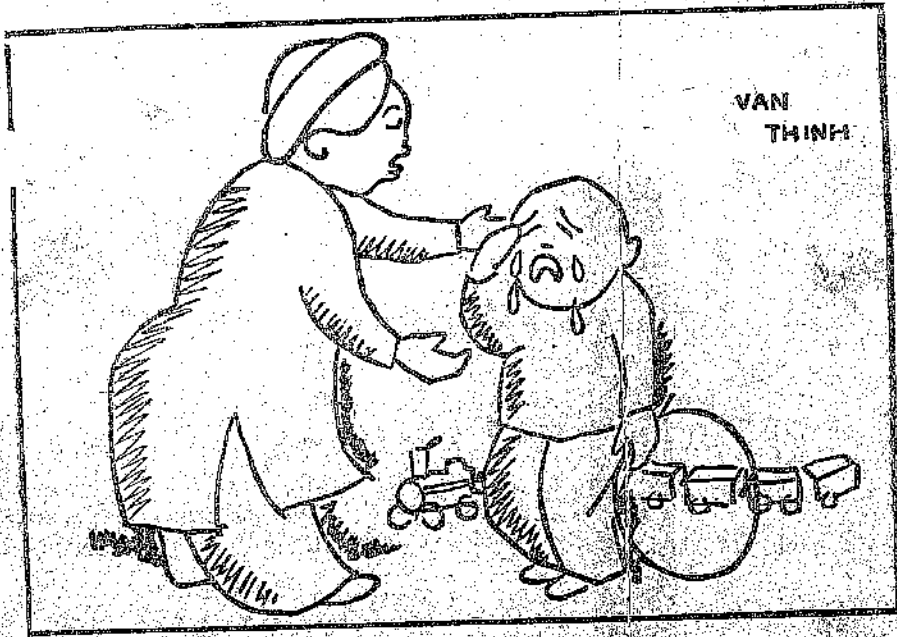
háo tương lai. Tôi gặp ông này đến nói chuyện mở báo với Linh có một lần, nghĩ lại thì cái tên hiệu ấy rất đúng, tuy không danh giá gì cho ông

lắm. Thoạt trông thì ông ta ra dáng một nhà thần khoán, mặt mày gàu gấu, cứ chỉ nặng nề. Cái đó cũng không sao: người có tài thì tài ấy thường ẩn. Nhưng nó ẩn trong ông này kín quá, không những không lộ ra nét mặt, mà cả trong những lời luận bàn, tôi cố tìm cũng không thấy nó đâu.

Ông đến tuyên bố cho Linh biết rằng ông đang trừ tính một kế hoạch tối tân để hoán cải quốc dân. Ông sẽ mở một tờ báo, để làm cơ-quan cho một chủ nghĩa mà ông mang nặng trong lòng: chủ nghĩa «tối tân sinh hoạt».

Cái «phương tiện độc nhất» của ông là: từ bài luận thuyết đến bài khôi hài, đi qua các tiểu thuyết, kịch bản, bài nào cũng phải bàn đến cái «tối tân sinh hoạt» cả. Mà «tối tân sinh hoạt» nghĩa là gì? tức là cái cách sinh hoạt tối tân cho quốc dân ta vậy.

Một tí dụ: trước ta ăn rau muống, bây giờ ta cũng ăn rau muống nhưng rau muống của ta, theo cái cụ sinh hoạt thì chỉ luộc, sào với chẻ quăn-quăn, nhưng bây giờ còn nhiều phép nấu theo Tàu, theo



— Hôm qua mẹ đi vắng, thằng Tý bên cạnh nó đánh con.
— Sao hôm qua mày không khóc?
— Con dễ dàng đến hôm nay mẹ về con mới khóc để mẹ biết.

Biết điều làm

Trong số báo trước, vì muốn giữ lấy sự thanh nhả trong làng báo, Thạch-Lam có bắt ông Lục-Ly «chửi chửi mạng» ở Nhật-tân phải chịu hai điều: Một là vào làm tên lâu la trong bọn lục lâm, hai là phải nhả nhậm hơn 100 - và học cho ông 40 ngày để đủ thì giờ mà sửa mình.

Chắc vào cái tình tự phụ rất thẹn thượng của con nhà văn, tôi nghĩ rằng hết cái hạn 40 ngày ấy, ông Lục-Ly vẫn là ông Lục-Ly, nghĩa là ông vẫn «chửi chửi mạng» như trước, và có lẽ lại hơn trước nữa.

Nhưng, mừng thay, ông Lục-Ly tuy vậy mà là người biết điều, - hiểu điều đến nỗi mới có 7 ngày mà ông đã sửa được mình, trở nên một người nhũn-nhặn đáng khen.

Trong số báo Nhật-tân kỳ vừa rồi, ông đã làm qua cái việc mà người ta - người ta đây là các độc giả - đang mong mỏi. Cái mục «Xa, gần» hàng tuần của ông từ đây chẳng xa mà cũng chẳng gần nữa.

Còn cái mục «Đóng cửa báo nhau» thì đóng cửa thật.

Thế cũng phải. Nhưng sự báo nhảm ấy của tòa soạn Nhật-tân cũng nên «đóng cửa» đặng cho người ngoài biết, mà người ngoài cũng không cần biết làm gì.

Vậy từ nay chúng ta nên mừng cả một ông Lục-Ly biết điều, thanh nhả và nhũn-nhặn. Còn ông Kì-Ưng xin cứ việc báo cụ Huỳnh Tiếng-dân mà ngủ để nghe cụ ấy báo lại rằng cụ không mê ngủ mà chính là ông Kì-Ưng, mê ngủ, rồi cãi rằng tôi không mê ngủ, mà cụ mê ngủ, rồi lại để nghe cụ báo cụ không mê ngủ mà chính mình mê ngủ!

Lần thân

Có một đồng xu là một đồng xu, mà ông Lăng-nhân bắt đầu bàn lại mãi trong câu «Truyện phiến» của T. B. T. V.

Ấy cũng chỉ vì ông không chịu rằng một đồng xu là một đồng xu mà thôi. Ông cho rằng đồng xu biến đổi về cùng: có khi một đồng xu to, có khi một đồng xu nhỏ, có khi đáng trọng, có khi đáng khinh, có khi quý, có khi rẻ, rồi lại có khi thế này, có khi thế khác, v. v.

Ông quả quyết rằng đồng xu có khi to bằng một đồng bạc (đang ngờ một chút), lại cũng có khi nhỏ bằng đồng trinh... hay là hai trình gì đó... Sự ấy chỉ phải.

Rồi ông kết luận: ... «Rút lại, chỉ là truyện một đồng xu... (chứ không phải một đồng bạc hay đồng xu nhỏ với kẻ giàu, nhưng với kẻ nghèo. Câu ấy, báo P. H. đâu là ngờ ngán (không, ngờ ngán ở chỗ khác kia!) riêng tôi thấy nó có nghĩa là người biết nhận cho một đồng xu là một đồng xu.»
Vâng, ít người thật, mà trong những số người không biết nhận một đồng xu là một đồng xu, có ông Lăng-nhân là một.

Thạch Lam



ĐỜI MƯA GIÓ

XÃ-HỘI TIÊU-THUYẾT

của KHÁI-HUNG và NHẬT-LINE

IX

Từ hôm về nhà quê chơi, Tuyết càng thấy tâm hồn chán nản và thấy đời nhạt-nhẽo, buồn tênh. Là vì sự ước mong, thêm muốn, nhớ tiếc làm cho Tuyết hằng ngày tưởng-tượng ra một cuộc đời không phải là lý tưởng,—nhưng may ra còn có thể thích hợp được với tình-tình, với quan-niệm của nàng. Tuyết không tiếc cái thời quá khứ, ngẫu ngủi, cái thời chung sống với người chồng chất phác, ngu dần. Nếu nàng có chịu khuất phục cái cảnh cơm ngon, canh ngọt thì ngày nay, nàng cũng chỉ giống bác Na kia mà thôi, tuy cái gia-đình của nàng có thể cao-quý hơn vài bậc, có thể sung túc hơn một ít. Nàng nghĩ đến đàn con nheo-nhóc nhà bác Na mà nàng kính hãi, mà nàng tạm gượng vui được với cái hiện tại tro vợ của nàng.

Nhưng Tuyết vẫn nhớ tiếc, nhớ tiếc mơ màng. Nàng như có cái cảm-trởng đã phùng-phí mất một quãng đời tốt đẹp, đã bỏ qua mất một chuỗi ngày xuân sáng sủa, vui tươi. Nàng sống mà nào nàng có nghĩ tới nàng sống ra sao đâu. Mấy năm giòng với một đời phóng dăng, bị những lạc thú vật dục nó lôi kéo, nó in nếp răn ở mặt, những nếp răn mà khi soi gương, đánh phần nhìn thấy, Tuyết vẫn rung mình, lo lắng. Chỉ một ý tưởng già là khiến được nàng đoái tưởng tới tương lai. Nay nàng mới hăm ba tuổi thì đời hẳn còn dài, Nhưng dài với cái già ấy thì dài cũng vô ích...

Xem P. H. từ số 89

Lúc bấy giờ thì nàng sẽ ra sao, nàng sẽ làm thế nào để tự an-ủi?

Tuổi già là tuổi mền cách gia-đình. Nhưng Tuyết thì Tuyết còn mền sao được cảnh gia-đình? Nàng bỗng nhớ tới thằng con, thằng Hí. Song chẳng qua, cái ý tưởng gia-đình nó khiến nàng nghĩ đến con mà thôi. Nàng không cảm thấy nàng yêu Hí như mọi người mẹ yêu con. Mà cho đến cả khổ mặt nó, nàng cũng không thể phác họa được ra ở trong trí nhớ.

Có buổi chiều ngồi một mình, mơ mộng liên miên, nàng cố tự tạo ra một quãng đời tương lai tốt đẹp mà nàng còn có thể hưởng được.

Nàng thấy nàng là vợ chính thức của Chương và cùng Chương sống một cách đơn sơ, giản dị. Chồng đi dạy học, vợ ở nhà thêu thùa, vá may và trông nom việc dọn dẹp, bếp



nước. Được như thế phỏng có khó gì. Những người không có chút học thức còn làm nổi thì sao Tuyết lại không làm nổi?

Lúc bấy giờ một cái xe ô-tô qua cửa, đi rất thong thả. Trên xe, hai người đàn ông cùng hai người con gái chơi bởi mà Tuyết quen biết đương cười đùa vui thú. Tuyết vui tình mộng. Không, Tuyết không còn được phép nghĩ tới lạc thú êm-đềm

nữa. Có một quãng chông gai nó ngang đường không cho Tuyết trở lại với cái đời trinh tiết.

Thì người ta như thế cả đã sao? Chán vạn những gái giang hồ trở nên những bà trưởng gả. Tuyết bĩu môi khinh bỉ, khinh bỉ những kẻ giả dối, những bọn đạo-đức quá mùa. Tuyết bỗng mỉm cười, thì thầm tự nhủ: «Chà! một liều, ba, bảy cũng liều, cảm như con trẻ chơi diều đứt giấy!» Tuyết muốn rời bỏ nhà Chương ngay mà đi, mà lần lộn với cái đời mưa gió. Tiếng gọi ở chốn xa xăm, huyền bí hình như lại đến làm rung động tâm hồn phiêu lưu của nàng.

Nhưng nàng lại thốt nhớ tới hai lần trước nàng bỏ Chương ra đi, rồi nàng lại quay về ở với Chương. Nếu lần này đi mà không đi được hẳn thì còn mặt mũi nào trông thấy tình nhân nữa. Nàng sợ, sợ những cái đầu đầu, sợ cái đời nay đây, mai đó.

Vợ vẫn nhìn lên tường, mắt nàng không sao rời được bức tranh thủy-họa mà Chương vừa mua mấy hôm trước.

Cảnh vẽ trong tranh là một cảnh đồi chè ở vùng trung châu xứ Bắc-kỳ. Lưng chừng đồi, một căn nhà tre lợp lá gồi, ẩn núp dưới bóng mấy cây trầu. Có đồi xanh tươi, lá cây xanh thắm, da trời xanh nhạt màu lam.

Ngắm tranh, Tuyết tưởng tượng ra biết bao cảnh êm đềm, đầy lạc thú: nào cảnh mặt trời mọc, nào cảnh mặt trời lặn, cảnh sáng trăng trong. Hai người yêu nhau ở nơi

hẻo lánh ấy, còn hạnh-phúc nào bì kịp? Tâm trí nàng thì thầm với nàng rằng hai người ấy là Chương với Tuyết.

Tuyết dăm dăm ngẫm nghĩ: Nàng muốn xa ngay Hanoi, cùng Chương đi tìm nơi ẩn dật. Được thế, nàng có khó gì, chỉ bảo Chương làm giấy xin đổi lên vùng trung châu hay tìm một giáo sư quen biết ở một tỉnh lỵ nhỏ nào đó mà đổi lẫn với người ta. Rồi ở đấy cùng người yêu sống lại hẳn một cuộc đời mới giản-dị mà sung sướng, không tham không muốn, không ước, không mong, chỉ để cho ngày xanh êm đềm trôi đi như giòng nước từ từ chảy xuôi.

Hơn nữa, Tuyết sẽ khuyên Chương cầu kiếm để dành tiền tậu một cái ấp, rồi dăm năm sau xin về hưu, hay xin từ chức cùng nhau ở đấy chăm nom việc cấy cấy, trồng trọt. Hốt nhiên cái ấp ở làng Khương thượng lại vẽ ngay ra trước mắt Tuyết với những sự nhỏ nhen, khốn nạn của nó, với cái gia-đình nheo nhóc của người coi ấp: «Chẳng lẽ trở nên một cặp vợ chồng quê mùa như vợ chồng bác Na?»

Trong mấy tháng trời, ngày ngày Tuyết loay hoay với những ý tưởng tương phản như thế. Tuyết muốn có một quan niệm về hiện tại, về tương lai, nhưng khi một quan niệm vừa nhóm ở trong trí đã lại bị một quan niệm trái ngược đến sóa nhòa ngay. Tuyết cố hy vọng một cuộc đời đầy đủ hạnh-phúc, song mỗi lần Tuyết hy vọng thì hình như cái quãng đời quá-khứ lại hiện ra mà

AMI LECTEUR?

Voulez-vous qu'on vous offre à titre gracieux une Collection complète de luxe et un abonnement d'un an à L'A. J. S. (Année scolaire 1934-35)?

PARTICIPEZ AU PETIT CONCOURS AMUSANT DE L'A. J. S.

Ce petit concours comporte deux questions:
1. — Faites une très courte phrase (avec sujet, verbe et complément) renfermant le moins de lettres possibles.
2. — Faites une très longue phrase renfermant le plus de lettres possibles.

Ce petit concours est doté de trente prix. Tous les renseignements détaillés sont donnés dans l'A. J. S. N° 91 qui paraîtra le 11 Juillet 1934.

L'AMI DE LA JEUNESSE STUDIEUSE

Bulletin scolaire publié par une réunion de professeurs licenciés et de professeurs diplômés de l'École Supérieure de Pédagogie à l'usage des élèves du Cours Supérieur et des élèves de l'enseignement primaire supérieur.

Abonnement: Un an 1\$80
Le numéro 0,05

Direction 12 Avenue Beauchamp, Hanoi.
BUI-CÂM-CHƯƠNG Directeur

SỮA

NESTLÉ
HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON
BAO THẦU CHO
CHÍNH-PHỦ PHÁP



Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v. ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-mên.

gần trở liền. Đến nỗi Tuyết cau mày, tự hỏi: « Một người đã làm gì một lần thì không thể sung sướng được nữa chăng? »

X

Nhất là từ khi hết hè, Chương đi dạy học, mỗi ngày hai buổi, thì Tuyết càng sinh buồn bực, càng nhớ những tư tưởng chán nản, càng cảm thấy sự trống trải của đời mình. Một ngày, năm, sáu giờ ngồi một mình, thì tránh sao khỏi suy nghĩ liên miên.

Đã nhiều lần, Tuyết lấy tiêu chuẩn của Chương ra xem để cố lái khuấy, nhưng cảnh người trong truyện lại giống cảnh mình, khiến Tuyết càng thấy rõ rệt sự khốn nạn của đời người.

Về sau Tuyết không dám mở lời nhắc nhở. Nàng định sửa soạn, thu dọn may vá để quên. Song những giờ: Nàng đọc làm bằng tay, nàng thấy nhạt nhẽo lắm.

Đến một thứ rất giản tiện mà nàng không có thể giúp nàng đỡ khổ được « ngủ », ngủ liên miên, ngủ suốt ngày, song cũng đều vô ích. Năm lần giở giường không ngủ được thì am trí nàng càng thêm loay hoay đời mới, ý nghĩ. Mà có ngủ được thì hiểu lầm, những chiêm bao lại đến, không ảnh hưởng, về những mẫu đời sống ra trước mắt tưởng tượng của nàng.

Một buổi sáng, Chương đi dạy học đã lâu mà Tuyết còn nằm lì ở giường. Hai lần, con sen lên gác gọi có khách, mà mãi mơ màng, nàng vẫn không nghe thấy gì. Mãi hai người bạn nóng ruột đi tuột xuống buồng ngủ, Tuyết mới chịu trở dậy đi mặc quần áo.

Khi hai người bạn ngỏ lời rủ Tuyết lại nhà chơi đánh tổ-tôm thì Tuyết vui mừng và lấy làm lạ rằng bao mấy tháng trước Tuyết không nghĩ tới cuộc tiêu khiển đó.

Thế là từ hôm ấy, Tuyết ham mê cuộc cờ đen. Và tuy tổ-tôm đánh nhỏ, song cũng đủ làm cho Tuyết ưa được mỗi ngày mấy giờ buồn tẻ.

Những cuộc bài bạc hội họp ở nhà bạn như thế, dần dần trở nên một thói quen của Tuyết, đến nỗi ngày chủ nhật và chiều thứ năm, Chương ở nhà, Tuyết không đi được, Tuyết lấy làm bực tức, khó chịu, nh nhàn hồi chẳng buồn thưa.

Buổi đầu, một hôm Chương được

nghỉ một giờ trước giờ tan học, về không thấy Tuyết ở nhà. Khi hỏi Tuyết, Tuyết tìm cách nói dối quanh. Nhưng sang tuần lễ thứ hai, Tuyết đã thuộc lòng bản chương-trình của Chương. Biết hôm nào Chương nghỉ sớm thì nàng cũng về sớm: giờ dạy học và giờ đánh bạc của hai người tự đó ăn khớp với nhau.

Nhưag dấu điểm Chương thì hẳn là Tuyết không sẵn tiền để chơi cờ bạc, vì nàng đã trót ngổ lời với Chương cùng nhau thi-hành cái chương-trình tiết kiệm.

Nàng liền vay mượn chị em rồi dần dà giữ tạm của mấy người đàn ông nàng thường gặp ở đám bạc. Trong bọn có một người, hề nàng ngổ lời vay lá đưa liền, có khi lại đưa gấp đôi món tiền nàng cần dùng. Trước nàng còn trả ngay, sau thấy người kia dễ dãi, nàng sinh tráy lười để nợ hàng tuần, hàng tháng.

Thế là hai người có cảm tình với nhau. Tuyết tìm cách khôn khéo giới thiệu chàng với Chương, đưa chàng về nhà, mời chàng ăn cơm. Chàng là một nhà thương mại giàu có ở Hà-thành, tinh tình hào phóng, rất giỏi khoa tán phụ-nữ mà lại rất có tài về ngón giao thiệp. Vì thế, chẳng bao lâu, chàng trở nên một người bạn thân thiết của Chương.

Và chẳng bao lâu, cái gia-đình Chương thành một cái gia-đình tay ba. Chương người tinh nhân chính trực, và Giang, tên nhà thương-mại, người tinh nhân phụ, ba người ở với nhau rất là ôn hòa, vui vẻ. Chương không những không biết một tí gì, mà thấy Tuyết trở lại với cái tính đùa bỡn, tinh nghịch, lanh lẹn khi xưa, chàng lại còn lấy làm sung sướng.

Tuyết chia hẳn thời giờ của nàng ra làm hai phần. Tan giờ dạy học

thì nàng ở nhà và là người nội trợ rất đảm đang, âu yếm của Chương. Trong giờ dạy học của Chương, thì nàng đi với Giang, nghiêm nhiên là tinh nhân của chàng, chẳng thêm dấu điểm các chị em bạn. Mà chị em bạn nàng thấy nàng dự được một anh chàng giàu có, dễ dãi cũng mừng cho nàng và cho cả bọn mình.



Những gia-đình tay ba thường vẫn hòa thuận, vui vẻ. Người vợ biết mình có ngoại tình là có lỗi thì cố ở lại với chồng được chu đáo để chuộc lỗi mình và khiến người chồng không ngờ vực. Người tinh-nhan biết rằng mình ngoan vào quá cảm thì hết lòng chiều chuộng người có quá. Cho đến người chồng cũng hí hửng vui mừng vì thấy vợ mình

âu yếm mình và bạn mình quý mến mình. Cái tình thân giả dối của ba người đối với nhau nhiều khi có thể trở nên thành thực được.

Nhưng bao giờ cũng vậy, nếu người đàn bà dễ ghét người chồng thì họ cũng dễ ghét tinh nhân. Khi xa nhau thì tưởng tình tình hợp lắm, song càng gần nhau, càng thấy những nét xấu biểu lộ ra...

Vì thế mà chẳng bao lâu Tuyết lại chán Giang. Lúc đó, nàng càng thấy đời nàng buồn tẻ và hết hy vọng. Không những nàng ghét Giang mà nàng còn khinh Chương nữa. Có lúc nàng cau có, gắt gỏng thốt ra lời oán trách chung cả bọn đàn ông: « Họ mù hết! »

Mùa thu với tiết trời hơi lạnh, với da trời vàng úa càng đem lại cho Tuyết những tư tưởng hắc ám, âu sầu. Có khi ngồi trên gác, nhìn qua cửa sổ, Tuyết nghĩ lần thân muốn đâm đầu xuống sân cho vỡ sọ ra. Rồi lần nào, nàng cũng như sự tỉnh, tự cho mình là điên gàn mà cất tiếng cười lạnh-lãnh.

Lại có lần giữa lúc mưa gió sấm sét, nàng vụt có cái hy vọng lạ lùng. Nàng thì thầm nói một mình: « Giá sét đánh chết quách ta đi thì sung sướng cho ta biết bao ». Phải, nàng muốn chết mà không bao giờ dám can đảm quả quyết lia đời.

Rồi hết thu sang đông, Tuyết như cái sắc không hồn, cố tìm lấy sự sống, như người đắm thuyền như lấy mảnh ván trôi.

Đối với nàng, Chương vẫn ân cần săn sóc, mua thuốc tiêm về tiêm cho, mua đủ các thứ thuốc bổ về cho uống. Có khi nàng cũng cảm lòng tốt của Chương, cố vui vẻ cười đùa để đẹp lòng chàng. Song cái vui mừng không thể chống lại nỗi cái buồn chán nản. Nó như đã mọc rễ vào tâm hồn.

Những đêm ngồi đối diện với Chương bên lò sưởi nóng, Chương đọc sách, nàng đan áo, nàng thoáng thấy hiện ra cái cảnh êm-đềm của một gia-đình thân mật. Những lúc đó, nàng cảm động quá, hối hận quá, muốn thú lết cho Chương biết cái tình giả dối của nàng. Nhưng hề nàng ưa hai hàng lệ, hé môi ngáp ngừng toan thú tội, thì Chương đã vô vẻ, đã an-ủi, đã khuyên can. Rồi chàng đem những ý tưởng triết lý đầu đầu ra giảng, khiến nàng nghe những lời nhạt nhẽo của chàng mà tâm hồn nàng lại trở nên khô khan, mà tinh tình nàng lại trở nên cứng cõi: Nàng cảm thấy một cách rõ rệt rằng nàng không thể yêu thương người mà nàng khinh bỉ được.

Rồi lòng khinh bực chẳng bao lâu lại đổi ra lòng tự khinh mình. Nàng cho là dẫn sao Chương cũng vẫn tốt hơn nàng. Một người thẳng thắn, thành thực như Chương, nàng vì sao được, vì nàng chỉ là một gái giang hồ man trá, phản trắc, đắm đuối trong vực sâu mà không chịu để ai cứu vớt...

Thế rồi một buổi sáng, buổi sáng hôm mồng ba tết trong khi tiếng pháo hầy còn vui mừng đón chào xuân mới, một buổi sáng mưa phùn, gió bay, Tuyết lặng lẽ bỏ Chương ra đi. Thà liều thân với một đời mưa gió, khổ sở, đê tiện, nàng cho còn hơn là sống mãi cái đời lừa dối, bên cạnh một người mà nàng đã cạn tình yêu thương và trong một gia-đình âu-yếm, trong treo nó luôn luôn nhắc cho nàng biết rằng địa-vị nàng không phải ở đây.

(Còn nữa)
Khái-Hưng và Nhất-Linh

THUỐC PHÁT MINH VÀ THUỐC THÍ NGHIỆM

BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN TÂN

Để giúp cho hàng phụ nữ trị về bốn chứng đau tử cung và bạch đới hạ. Hoặc bởi tử cung hư hàn, hư nhiệt, hoặc bởi khi sanh để trặc trở não động tử cung, hoặc bởi độc máu xấu nhiễm vào tử cung, hoặc bởi gốc độc bình phong tính của đầu ông nguyên nhiễm. Bởi bốn chứng kể trên mà thành ra hai sợi giây chằng yếu, tử cung sai, tử cung sa, tử cung sưng, tử cung có vết thương, đau rang hai bên, đau trắng dạ dưới, đau thất ngang lưng, đường đại bón uất, đường tiểu không thông, huyết trắng đầm dề có giây có nhọt, hoặc vàng, hoặc đục lộn mủ, lộn máu. Hãy uống BÁ-ĐÀ SƠN-QUÂN-TÂN không cần bơm rửa mà bình đẳng lạnh. — Đơn bà có thai, đơn bà ởi sanh để đau tử cung uống càng hiệu nghiệm. Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống 5 ngày.

TAM TINH HẢI-CẦU BỔ-THẬN-HOÀN

Thuốc để giúp cho bạn thanh niên trị về ba chứng: Mộng-tinh, di-tinh và huyết-tinh. Khi chiêm bao thấy giao cấu cùng đàn bà tinh khí xuất ra là mộng-tinh. Không nằm chiêm-bao, tinh khí xuất ra là di-tinh. — Khi đi tiểu, tiểu rặng mạnh tinh khí nhả ra huyết-tinh, làm cho đau thất ngang lưng, tay chơn nhức mỏi, gương mặt xanh xao, càng ngày càng ốm. Hãy uống TAM-TINH HẢI-CẦU BỔ-THẬN-HOÀN thì bệnh dứt tuyệt. Giá mỗi hộp 1 \$ 00, uống ngày

VÔ-VĂN-VĂN ĐƯỢC PHÒNG

Chu-nhan Y-học sĩ bào-chế THUDAUMOT (Nam-ky)

Địa chỉ: M. Nguyễn-văn-Đức aux galeries indochinoises N° 108 Quai Clémenceau et 11, Rue des Caisses Hanoi — Nguyễn-hữu-Phủ, Tourane
nhiều môn thuốc khác, rất thần hiệu. Cần dùng nhiều đại-lý ở Tonkin

CÁCH THAY DA ĐỒI THỊT

Người ta có máu như cây cỏ nhựa, máu sủu, máu nóng, máu lạnh, máu khô, đều làm cho người phải suy yếu; cái nguyên nhân đó hoặc bởi quá lao tâm, lao lực, quá đam dực, ăn uống chái phép, hoặc mắc bệnh ghê lở, hắc-lào, ho-lao, lậu, giang-mai, nghiện thuốc phiện, ăn các đồ quá cay nóng, ở nơi sơu lam, chướng khí, bị ngã-nước, dầm sương, rã nắng nhiều, đều làm cho máu mắc bệnh, những chất độc và vi trùng ấy chuyển vào máu thì máu phải tự, không đủ sức nuôi thân thể, làm cho thân thể phải gầy yếu, tinh thần suy kém, dần dần sinh bệnh di tinh, mộng tinh, thận hư, dần dà sinh ra khí hư, kinh nguyệt không đều, muộn bề sinh đẻ, đều bởi máu có độc cả. Muốn cho khỏi các bệnh- lợc hết chất độc trong mạch máu, cho máu trở nên tốt, cho người được béo khỏe, nhan sắc tốt tươi, vượng bề sinh dực, thì nên dùng thứ thuốc: « BẠCH-BỔ-THIỆT-HUYẾT số 25 » mỗi hộp g á 1 \$ 50, của nhà thuốc NAM-THIỆN-ĐƯỜNG, 48, Phố Phúc-Kiến Hanoi, dùng chất sắt, và các vị thuốc bổ máu, theo phép hóa-học mà chế ra, công hiệu rất mạnh, đã được nhiều giấy cảm ơn và khen ngợi của các người dùng thuốc. Bán tại nhà số 140 phố Khách Nam-Định, hiệu Mai-Linh, 62 Cầu-đất Hai-hong, «Bảo-hưng-Long Phú-Thọ, Phúc-hưng-Long Thanh-Hóa, Vĩnh-hưng-Trường Nghệ-An, Vĩnh-tương Huệ, Thái-Khánh đường Đo-hữu-Vị Tourane, Tran Cảnh Quảng-Ngãi, Hoàng-Tá Quinhon, Song-An Bình-Định, Mông-lương Nha-Trang, Lê-nam-Hưng-Phan-Thiết, Thanh-Th nh, 38 Pellerin Saigon, Nguyễn-bá-Năng Bắc-liêu v. v. và ở các nhà đại lý bán thuốc Nam-thiên-Đường ở các tỉnh trong xứ Đông-Dương,

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

TIN TRONG NƯỚC

Giảm ngân sách năm 1935

Ngân sách năm 1935 sẽ giảm đi 10% số chi thu của Đ. D. năm 1934 là 60 triệu đồng, năm 1935 sẽ giảm xuống còn 52 triệu).

Bốn khoản sau này sẽ bị giảm:

- 1- Tiền cung cấp về binh bị cho nước Pháp.
- 2- Tiền chi phí về việc hành chính tại bộ thuộc địa.
- 3- Tiền trợ cấp cho ngân sách các xã, các tỉnh và các thành phố.
- 4- Tiền trợ cấp thuộc địa của người Pháp và lương các viên chức Pháp, Nam.

Ông Ackein đã thủ nhận

Hanoi — Ông quản lý văn khố Ackein đã thủ nhận là đã biên thủ hơn 5 vạn đồng của khách hàng và một số tiền trước bạ ở tòa án.

Tòa án sẽ bán tài sản của ông đi để lấp vào số tiền biên thủ.

Đi Săm-sơn phải tiêm thuốc trừ bệnh đậu mùa

Những người vào nghỉ mát ở Săm-sơn, nếu chưa tiêm thuốc trừ bệnh đậu mùa thì khi tới nơi sẽ bắt buộc phải chủng đậu.

Xe lửa bánh cao-su

Vinh — Tại xưởng xe lửa Trường-thị, người ta đã lắp xong một thứ xe gọi là « Micheline » (kiểu ô-tô, bánh cao-su) để nay mai cho chạy trên đường sắt. Thứ xe này chạy rất nhanh và êm, hiện nay chưa biết sẽ cho chạy đường nào.

Thi tham tá lục sự

Đến 25-7 này, ở Hanoi và Saigon sẽ có kỳ thi tham tá lục sự hạng tư. Ở Hanoi, ông Pompei làm chủ khảo, còn Saigon, ông Charropin làm chủ khảo.

Một cái hang rất lớn giữa đường Tourane — Nhatrang

Nhatrang — Trong khi đào hầm đường xe lửa Tourane — Nha-trang, tại đèo Varella, bọn phu đào trúng một cái hang dài tới mấy cây số, ở giữa có tam cấp bằng đá. Chưa biết

nguyên do của hang ấy ra sao và có từ bao giờ.

Thi y khoa bác-sĩ

Hanoi — Kỳ thi Y khoa bác-sĩ Đ. D. đã có kết quả, những thí sinh trúng tuyển theo thứ tự như sau này:

M. M. Phạm-văn-Phân (Bác-kỳ), Phạm-ngọc-Thạch (Trung-kỳ), Dương-tấn-Tươi (Nam-kỳ), Phan-đình-Sầu (T.K.), Trương-hồ-Lý (N. K.), Huỳnh-công-Chiêu (N. K.), Lê-văn-Kính (B. K.)

Đánh thuế nghề bói, tướng

Saigon — Mới có nghị định đánh thuế nghề bói tướng khắp Nam-kỳ. Nghề này phải chịu thuế bằng thuế các trò chơi lật vật.

Đ. P. ngân hàng giảm tiền lời

Saigon — Đông Pháp ngân hàng đã tuyên bố định thi-hành chính sách giảm tiền lời là 5,50 xuống 50%, kể từ ngày 1. 7. 34.

TIN ĐỨC

Địa vị của Hitler sau cuộc phiến loạn

Địa vị của chính phủ Hitler hình như hơi núng vì cuộc phiến loạn. Không rõ mục đích của cuộc âm-mưu là gì, nhưng nguyên nhân là ở sự thống khổ về vật chất của các đội du kích.

Báo giới Đức nghi cho nước Pháp có liên can tới cuộc phiến loạn và nói luôn đến việc giao thiệp của nước Pháp với Von Schleicher.

Ông Goebbels thỏa mạ các báo ngoại quốc

Berlin 10. 7. Ông Goebbels, tổng trưởng bộ tuyên truyền của chính phủ Hitler đã đọc một bài diễn văn phản kháng về những điều man trá và vu-khoát từ trước tới giờ chưa từng có trong lịch sử báo giới.

Theo ý ông, ngày 30. 6 vừa rồi, trong nước Đức không có nào động gì hết. Toàn dân hoan nghênh cái cử chỉ của Hitler. Nếu nói có sự thay

đổi của Đức thì sự thay đổi ấy chính là lòng kính mến càng thêm tăng của dân đối với Hitler và chế độ Q. G. X. H.

TIN TRUNG HOA

Trung hoa sẽ dự Vận-dộng hội Berlin

Thượng hải — Bộ giáo dục đã quyết định cho Trung hoa dự Vận-dộng hội ở Berlin.

TIN PHÁP

Ông Bùi quang Chiêu về nước

Paris — Bữa 7. 7., ông B. Q. Chiêu đã từ Marseille đáp tàu Cap Padaran về nước. Sang tháng Décembre này, ông sẽ trở lại Paris để dự Hội nghị thuộc địa.

Giá gạo Đ. D. bán ở Pháp

Chính phủ Pháp vừa rồi có cử ra một ban Ủy viên để định giá sinh hoạt. Ban ấy đánh thuế gạo Đ. D. như sau này:

Một ki-lô gạo bán bởi tháng sáu 1933 là 1180, qua tháng giêng bán 1140, thì kể từ tháng 1934 về sau bán 1130.

TIN CAO MÈN

Một cuộc thao diễn của hướng-đạo sinh Cao-mên

Bữa 8. 7 ở Pnom-penh có một cuộc thao diễn lớn của hướng đạo sinh Cao-mên và 150 hướng đạo sinh Namkỳ sang hợp mặt.

Cuộc thao diễn này do quốc vương chủ tịch.

PALACE

Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này — Chiếu phim khôi hài:

TOUCHONS DU BOIS

Armand BERNARD và Jeanne CHEFRI pha trò vui suốt từ đầu đến cuối.

Từ thứ tư 25 đến thứ ba 31 Juillet
Chiếu tích:

LA MATERNELLE

Cuốn phim này được các báo bên Phê bình cho là cuốn phim hay nhất năm 1934. Chuyện rất nghĩa lý cảm động do MADAME LEINE RENAUD ALICE TISSOT và MADAME BERRY sắm vai chính — lại có toàn bộ trẻ con lên 4 lên 5 tuổi sắm trò tự nhiên như người lớn, ai xem cũng phải tấm tắc khâm ngợi nhà dàn cảnh đại tài JEAN BENOIST LEVY.

OLYMPIA

Từ thứ sáu 20 đến thứ năm 26 Juillet
Chiếu tích:

SOUS LE CASQUE DE CUIR

GINA MANÈS và PIERRE RICHARD WILM sắm vai chính. Có nhiều đoạn chiếu trên không trung bằng tàu trống rất ghê sợ.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

HỘI TƯ PHÁP DƯỚI QUYỀN KIỂM-SOÁT CỦA QUAN TOÀN-QUYỀN ĐÔNG-PHÁP

XIN GIỚI THIỆU:

PHIẾU TIẾT KIỆM SỐ 5 MỚI RA

- Phiếu 1 000 \$ 00 đồng mỗi tháng... 5, 00
- Phiếu 500 , 00 đồng mỗi tháng... 2 , 50
- Phiếu 200 , 00 đồng mỗi tháng... 1 , 00

VÀ MỖI THÁNG ĐƯỢC DỰ BA CUỘC XỔ SỐ BẢO KIẾT

Khi trúng số thì phiếu 1.000 \$ 00 được lĩnh

- A. — Một số vốn gấp bội 5.000 \$ 00 có thể tới 50.000 , 00 tùy theo phiếu đóng góp.
- B. — Một số vốn 1.000, 00
- C. — Một phiếu miễn góp 1.000, 00 đổi cho phiếu trúng rá.

Phiếu 500 \$ 00 và 200 \$ 00 cũng được hưởng quyền lợi này và tùy theo vốn của phiếu

PHÂN TRÚNG SỐ	{	Cuộc xổ số A... 1 phần trong 30.000 phần	Định 5 0 0 \$ cho phiếu 1.000 \$
		Cuộc xổ số B... 1 phần trong 3 000 phần	
		Cuộc xổ số C... 1 phần trong 3.000 phần	

XIN HỎI ĐIỀU LỆ TẠI:

HỘI VẠN - QUỐC TIẾT - KIỆM

- SAIGON — 26, Đường Chaigneau
- HANOI — 52, Đại-lộ Francis Garnier
- PNOMPENH — 94, Đường Calliéni

Hay là các nhà Đại lý của Hội

PHONG - HÓA TUẦN BÁO

Mua báo kể từ 1 và 15, và phải trả tiền trước. Ngân-phiếu xin gửi về:

M. M. tướng-Yam Directeur du P.H.

Tòa soạn và Trại-sự
số 1, Bô Carnot, Hanoi — Tél. 874

GIÁ BÁO

Trong nước. Ngoại quốc
Pháp và thuộc địa

Một năm...	3p.00	6p.50
Sáu tháng...	1p.60	3p.50



Khách. — Ở này! rau sống có con sâu!
Đôi. — Có gì mà lạ... tại rau rửa không sạch thì có sâu chứ làm sao.

phiếm ấy, mỗi cô ngậm một sợi râu nhà hàng mà hít lấy, hít để.

Mỗi ngày nhấp môi được vài ba giọt, các cô mới có sức làm việc nước.

Chắc họ cho « quốc túy » của họ là cái be thiên nhiên ấy, nên sống, chết, họ phải khư khư gìn giữ, không dám để nó cạn bao giờ.

chủ, nên bảo nhau đào đường ngang lối tắt ngay trong tường thành để lấy lối vào thăm kho vựa trước.

Bọn này tẻ lắm. Cứ xem cách hành vi của họ, ta đủ biết ngay là họ cùng phường với các anh khách đến thăm



Hạng khách thứ hai là hạng « khách quý », quý về nổi chẳng ai mời đón, mà tự nhiên sừng sừng giắt đứ bầu bè, thế tử vào ở cả trong thành. Hạng này, thân hình bé nhỏ, lại đi đứng chậm chạp, chẳng giúp ích cho mỗi được tí gì, nên từ khi đến ở, chỉ em họ Hít bỏ mặc, không hỏi han đến. Và họ đến chỉ ăn mỳ những của vung, của vãi, thì chẳng cần phải đuổi. Tuy cũng có lúc họ bèn mắng tới của kho của đụn trong thành,

nhà ta trong những lúc đèn mờ: họ là bọn chú trich, chú cươc chỉ đến thi-hành cái khoa « vào nhỏ, ra to » mà thôi.

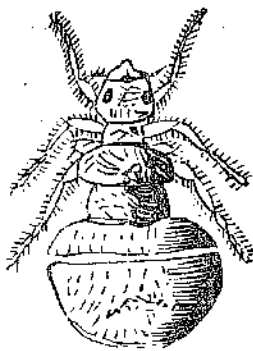
Tẻ hơn nhất là bọn khách thứ tư, mỗi vẫn coi là kẻ thù. Tuy này, xưa nay vốn vẫn là những tay sành sỏi, cạy có cái mai dài trên lưng, nên cứ sòng sát vào thành mối, rồi lảng vảng đến những nơi hang cùng, ngõ hẻm, những chỗ vắng vẻ để chộp kẻ qua đường mà ăn.

Cũng có khi đói quá, các cậu kéo ra các ngã ba, ngã bảy tìm mối, nhưng ở đấy đông, nên dân mối vừa thấy bóng các cậu đã hăm-hở sợ nhau ủa lại cắn.

Thấy nguy, các cậu liền co chân, co tay, thụt đầu vào, ẩn dưới cái mồm trên lưng. Thế là đám lính mối trở mặt thò ra, vì đói nhanh các ả tuy cứng thực, nhưng cái mai của kẻ thù lại cứng hơn.

Vậy vô chán, lính bỏ đi, — các cậu bấy giờ mới thò đầu ra, thò chân ra, rồi chạy về những nơi heo lánh để chộp kẻ qua đường cô độc mà ăn.

Chàng thứ XI.



nhưng dân mối cũng dễ mặc, vì biết rằng mình « ăn tiêu về nhiều », chứ tụi vợ chồng, con cái đám « khách quý » ấy phỏng đã phá hại được bao nhiêu mà lo!

Lại có hạng khách thứ ba nữa, là hạng mà dân mối bắt đặc-dĩ phải để ở trong nước. Hạng này là một chỉ họ nhà kiến. Người các cô nhỏ lẩn tẩn như hạt bụi, vãi tránh mặt nhà

Nguyên tổ tiên hạng khách này, xưa kia vốn là những tay có biệt tài, chỉ vì họ muốn xem khối nhà có quả ra thất nghiệp không, mà thành nay đây, mai đó, lang thang khắp bốn phương trời. May vì tiền duyên thế nào chẳng biết, giữa đường họ gặp dân mối đón về, cho ăn chung, ở lộn với mình. Tìm được chốn nương thân, các ông khách liền ở lặt lại trong thành mối, không muốn rời đi đâu nữa.

Đám thượng khách ấy, tuy cùng ở với bọn thợ thuyền, lính tráng, nhưng được ăn uống sung sướng hơn. Mỗi khi có bếp, có bồi đem của ngon, vật lạ dâng lên anh chị, thì thế nào họ cũng bớt, cũng sẻ lại cho bọn khách ít nhiều. Cái bụng các ông khách nó cứ càng ngày càng lớn chính vì các ông đã lạm soi những món ăn dở ấy.

Tại sao lính mối, thợ mối lại biệt đãi cái đám người dung, nước lã đó? Thì tôi đã nói: vì đám ấy có nghề. Nghề gì? Nghề nấu rượu mùi. Có được nghề ấy mà đến ở giữa đám thợ thuyền, lính tráng — cái đám phần nhiều là con cháu Lưu-linh — thì hèn gì mà chẳng được danh giá, chẳng được họ trọng vọng.

Tụi thượng khách đã giỏi về khoa chế rượu, lại khéo chiêu chuộng bạn hàng nữa. Kia cái bộ râu hung hung đỏ kia, tức là hai cái « ống rom » để cho mối hút rượu đó.

Mỗi khi nhàn dỗi, dân trong thành cắt lượt nhau đến vuốt ve tụi thượng cuộc khách, rồi sau cái nói truyện

KHOA HỌC

THĂM THÀNH MỐI ĐẤT

(Tiếp theo)

BỐN HẠNG KHÁCH

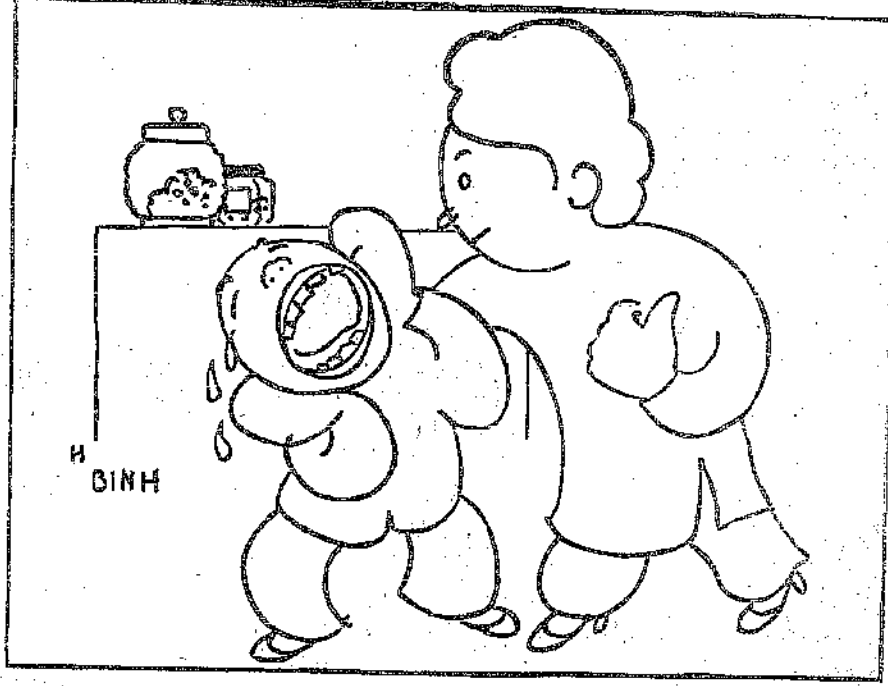
DÂN mối cũng như dân ong kiến rất ghét những kẻ không cùng giống, vì bọn này thường chỉ đến làm rầy họ, mà làm khi lại cạy tài, cạy sức ăn hiếp họ nữa.

Tuy vậy, đối với những dân phiêu bạt không biết đâu là quê cha, đất tổ, thì dân mối nhiều khi đã tỏ ra rằng mình đây có kém chi Mạnh-Thường. Vì thế mà trong thành mối, khách khứa đến « ăn giùm » rất đông. Họ toàn là sâu bọ cá, đực có, cái có, già kẻ miệng lỗ có, mà trứng nước thơ ngây cũng có. Họ sống, họ ăn uống, họ sinh nở, rồi họ chết ở đấy, chẳng khác gì ở nước họ cả.



Khách cũng có nhiều hạng, có kẻ lang qui, có người đáng khinh.

Như những ông khách có cái bụng béo múp, búp múp, mà ta thường thấy làm dân thợ và dân lính rước đi khắp thành, đó là hạng thượng khách. Hạng này có sẵn nghề nghiệp, tuy ăn giúp nhưng có làm đỡ, nên được dân yêu quý lắm.



— Mơ ơi, cưa đau răng quá.
— Ra bảo cậu mày nhỏ cho.
Thưa mơ, mơ cho con một cái kẹo là rụng ngay vì mơ vẫn bõ con: « Ăn kẹo rụng răng ».

THUỐC LẬU HỒNG KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rút nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nảy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rút nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng-bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người Tàu cũng nhiều người uống thuốc này được khỏi rút nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-Khê. Giá 0\$60 một ống. Bệnh giang-mại, bệnh hạch lên soài, nóng rét, đau xương, rất thịt, rức đầu, nổi mề-đay, ra mào gà, hoa-khế, phá lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến-hiệu, không hại sinh-dục. Cũng 0\$60 một ống. Xin mời qua bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy-thếp đến tận nơi.

HỒNG - KHÊ DƯỢC - PHÒNG

88, Route de Hué (sẽ cửa chợ Hòm) Hanoi — Téléphone 755
ĐẠI-LÝ HỒNG-KHÊ — M. Đức 73, Belgique, Haiphong — Ich-sinh-Đường 190, phố Khách, Nam-dinh — Xuân-Hải 5, Rue Lạc-sơn, Sơn-tây
Phúc-Long 12, Cordonnier, Hải-dương — Bát-Tiên, Marechal Foch, Vinh — Bát-Tiên, Paul Bert, Huế — Bát-Tiên, Tourane marché — Rue Marché Nha-trang
Đức-Thắng 148 Albert 1er Dakao Saigon — Có đặt đại-lý khắp ba Kỳ — Ai muốn nhận làm đại-lý xin viết thư về Thượng-trương.

Y-SI TRAN-VAN-SANG

78, phố Hàng Giấy - Hanoi
Trước cửa chợ Đông-xuân-trông-sông
Ngược NAM-KY mới mở lần thứ nhất.

PHÒNG THĂM BỆNH

CHỮA ĐỦ MỌI BỆNH
Chuyên chữa bệnh phong-tinh và đau mắt
Chữa mau chóng khỏi!
Không tốn kém mấy.

ĐẠI BỒ HUYẾT

Chuyên trị đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi ra sớm quá, khi chậm quá, bế tắc không ra, khi có kinh hay đau bụng, không tươi đỏ, tím đen thành hờn, màng ra nhiều quá; khí hư ra nhiều chát trắng, đau lưng, rức xương, nằm ngủ không yên giấc, quá trưa háo hấp sốt, ăn ít, vàng đầu, chóng mặt, mồm ngủ hay mơ, thân thể còm yếu, da thịt tế mề, đau trong dạ-con lâu năm không đẻ, hoặc bị tiền sản luôn.

Mỗi hộp giá: 1\$00.

BÁN TẠI: Viện thuốc LẠC-LONG
Số 1 phố hàng Ngang, Hanoi

AI ĐỌC PHONG-HÓA

TẤT PHẢI MUA SÁCH NÀY

1. - NGƯỜI TRẢ THÙ Trích-thám tiểu-thuyết 4 cuốn 1 bộ, mỗi cuốn 3 xu.

2. - THẤT-KIỆM THẬP-TAM-HIỆP (nghĩa-hiệp tiểu-thuyết) mỗi cuốn 16 trang 1 xu.

3. - ĐÔNG-CHU LIỆT-QUỐC Hay hơn Tam-Quốc, vì có Quân-Trung, Từ-Tư v.v. 16 trang 1 xu. Hai bộ Thất-Kiểm và Đông-Chu này bán chiếu-hàng 1 xu cho đến trọn bộ và tuần lễ ra mấy lần rất nhanh (VI-NHÀ IN LẤY RẤT ĐẸP, RẤT RÕ, RẤT NHANH).

4. - Y-HỌC TÙNG-THƯ số 7 0\$50 (còn ba cuốn nữa trọn bộ).

Bộ sách dạy làm thuốc này cam-đoan giá-trị nhất.

Đều do Nhà in Mỹ-Thuật

ẤY-NAM THƯ HOA-QUÁN Đ. P.

104, Hàng gai Hanoi in và bán

(XA THÊM CƯỚC GỖ)

CÁC BẠN NÊN MUA NĂM

và cử động cho nhiều người mua năm

Tờ báo sẽ đi thẳng

từ người viết đến người đọc.

Lợi cho cả hai bên

Một cái tình nhỏ đủ tỏ rõ: mua

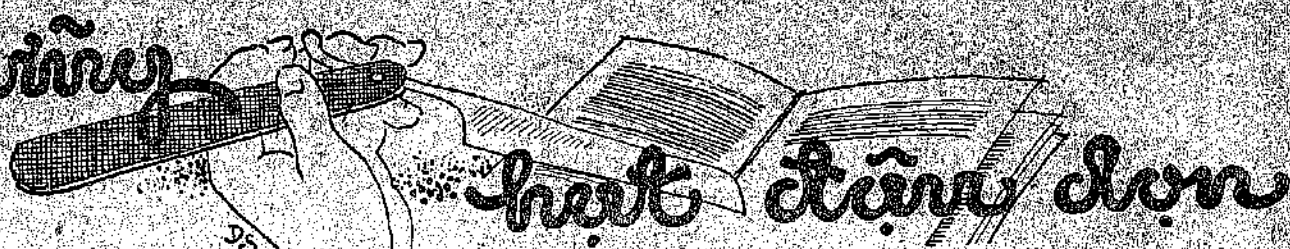
lẽ 52 số = 3\$64. Mua năm 3\$. Lợi

0\$64 với 0\$36 Phụ-trương vì chỉ

lợi 1\$00 nghĩa là được trừ 30%.

(không kể các lợi quyền khác nữa).

Những



Có người đến đòi tiền nước, các bạn tìm xem có Phụ-nữ ở đâu và bảo cô ấy ra trả nợ nước đi cho rồi.

Tương-tượng

Loa số 21, bài « Một vụ án mạng »:

... Mấy hạt mưa đêm trước làm con đường từ phố Tràng-thị đến cửa sau Tòa án ướt át, lầy bùn...

Ướt át thì có ướt át, còn lầy bùn thì khó lòng lắm: vì chỉ có mấy hạt mưa.

Phí của quá

Cũng số báo ấy, bài « Tôi kếp kịch »:

... Từ lúc xuống xe, anh Thi đã ném mắt ra từ phía tìm tôi...

Có hai con mắt mà ông đem ném ra từ phía thì mù chết còn gì?

Cẩn thận

L.T.T.V. số 4805, truyện « Chưa rút hương thề ».

... Cô xe thơ ra, bức thơ tuyệt mạng: Anh bị một viên đạn rơi trúng. Không

sống nổi — anh chết rồi — chóc em ở lại bình yên ..

Chết rồi mà còn viết thư về chúc vợ ở lại bình an, người ấy mới cần thận làm sao chứ!

Nụ cười lạ

Tân-thiếu-niên số 29, truyện « Nghỉ mát Đờ-sơn »:

... Người chào cảnh bằng một nụ cười trên đôi má sẫm sấp mỡ hôi...

Người ta cười bằng miệng, tác giả câu truyện này lại cười bằng đôi má, mà đôi má lại sẫm sấp mỡ hôi! Thế thì cảnh ấy chắc cũng phải ngoảnh mặt đi không dám nhận cái nụ cười lạ lùng ấy.

Hồ đồ

Sao-mai số 25, bài « Bình dân và [văn chương bình dân] »:

... Sự thực là bình dân

nước-Nam chưa nằm trong cái cảnh khốn đốn như ở các nước công nghiệp Âu, Mỹ...

Sự thực hơn nữa là tác giả bài này chỉ quen nói róc và chưa từng chịu khổ bao giờ.

Trái ngược

Loa số 22, bài « Tôi kếp kịch »:

... Cái im lặng của sự phản đối trước những lý luận xuôi tai...

Một cái lý luận đã xuôi tai, thì sự phản đối nên im lặng cũng phải!

Ném mồi

Cũng trong bài ấy:

... Chúng tôi ném mắt... Đã một lần, tác giả ném mắt đi, đã tưởng không tìm được mắt nữa. Thế mà bây giờ lại còn ném mắt nữa, kể cũng lạ. Nhưng nếu ông

ta con mắt mà ném đi lần thứ ba nữa, thì mới thực là kỳ!

Còn gì nữa

Nhật-tân số 48, bài « Trăng thề còn đó »:

... Chung quanh hai người, trừ ra những tiếng ào ào gió thổi, tiếng lách tách của hạt mưa đập trên mái ngói, ta không còn thấy một tiếng gì khác nữa...

Tôi tưởng tiếng ào ào gió thổi cũng đủ lắm rồi, cần gì phải thêm tiếng nào nữa.

Yên lặng hay không?

Cũng trong bài ấy:

... Rồi sự yên lặng lại như bao phủ lấy hai người, bên ngoài mưa vẫn như trút, gió vẫn gầm thét...

Có họa là hai người điếc tai mới không nghe thấy những tiếng ấy!

Trào lòng

Cũng trong bài ấy:

... Song em yêu anh bao nhiêu, thì ngọn trào lòng của anh nó lại lên xuống bấy nhiêu...

Thế thì địch thị em là mặt trăng mà anh là bể mặt rồi.

Không!

Cũng trong bài ấy:

... Đôi chim ngao-mạn mưa gió mà bay... chúng vẫn cố sức bay để tìm một nơi trú ẩn trong lúc mưa gió...

Thế thì chúng nó còn ngao-mạn gì nữa!

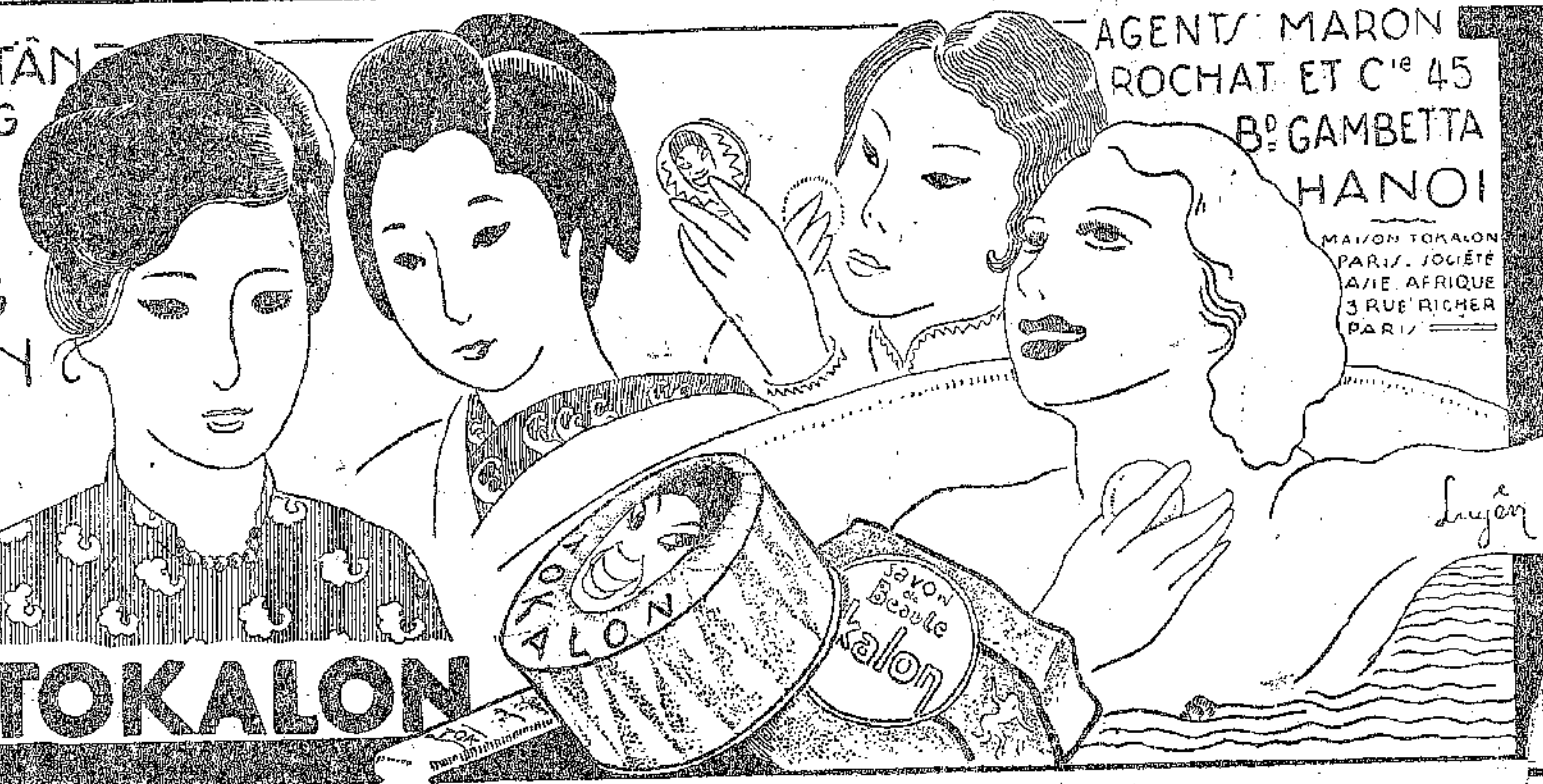
Nhất dao Cạo

Muốn mua con-niêm (timbres) cũ của Đông-pháp và các thuộc-địa Pháp

Xin hỏi M. Baucourt Chef

Comptable Cie Eaux et Electricité, Pnom-Penh (Cambodge)

ĐÀN BÀ ĐẸP TÂN THỜI AI CŨNG DÙNG KEM PHÂN SÁP SÁ PHÔNG TOKALON



AGENTS MARON ROCHAT ET C^{ie} 45 B^o GAMBETTA HANOI

MAISON TOKALON PARIS. SOCIÉTÉ A.I.E. AFRIQUE 3 RUE RICHER PARIS

TOKALON

VIÊN - ĐONG TON - TICH HOI

HỘI TƯ BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN
Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lãng
một phần tư đã góp rồi

Hội đặt dưới quyền kiểm-sốt của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đang-hạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐÈ DÀNH TIỀN

Tổng - cục ở Hanoi — 32, phố Paul Bert — Giây nói số 892
Sở Quản-lý ở Saigon — 68, Bd. Charner — Giây nói số 1099

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG JUNI 1934

Mở ngày thứ sáu 29 Jun 1934 tại sở Tổng-cục ở Hanoi, số 32 phố Paul-Bert, do ông Goutelle, kế-toán chuyên-môn, chủ-loạ, ông Nguyễn Văn-Khanh và ông Lê-văn-Thu dự toạ, cũng trước mặt quan kiểm-sát của Chính-phủ.

KỔ SỐ	SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	TÊN HỌ NGƯỜI CÓ PHIẾU TRÚNG
Lần mở trước trúng: 5.000\$	10954	Lê Trọng-Phu, Kiểm-Sú trong bộ tại Huế có phiếu 200\$, đã góp 3\$ trúng lĩnh về. 1.000 \$ 00
	2367	Paul Goyot, 256 phố Galliéni Saigon, đã góp 50\$, trúng lĩnh về. 1.000 \$ 00
	3250	1) Những phiếu này ở Saigon không 2) hoàn lại vì tiền tháng chưa đóng 3) 3250
Lần mở thứ hai trúng: 1.000 \$	3250	4) Phạm Văn-Đen Cho-lon, phiếu này trúng được lĩnh về 200 \$ 00
	7699	Lazarc, Siemréap, phiếu này trúng được lĩnh về 200. 00
	9526	Nguyễn Minh-Thúc, Saigon, đã góp 10\$, trúng lĩnh về 500. 00
	12804	Du Thị-Cam, Cho-lon, đã góp 4\$, trúng lĩnh về 200. 00
	15374	Nguyễn Ngọc-Thức, Cho-lon, đã góp 2\$, trúng lĩnh về 200. 00
	163	Đào Ngọc-Hanh, P. T. T. T. H., đã góp 1\$, trúng lĩnh về 200. 00
	163	Phiếu này 1.000\$ vốn ở Nam-định không được miễn trừ, vì tiền tháng chưa đóng.
	3332	A Ph 500 \$ ở Kompongcham, không miễn trừ, vì tiền tháng chưa đóng
	3332	B Phiếu 500 \$ ở Takeo, không được miễn trừ, tiền tháng chưa đóng
Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền	8600	Bùi Văn-Mat, Thuduc, đã góp 4\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200 \$ có thể bán lại ngay 101\$60
	9943	Võ Văn-Nam, Kampot, đã góp 3\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay 101. 20
	12098	Nguyễn Thị-Nha, Nha-trang, đã góp 2\$ trúng lĩnh phiếu miễn-trừ 200\$ có thể bán lại ngay 100. 80
	17590	Phiếu này chưa lưu hành.

Kỳ mở số sau định vào ngày thứ hai 30 Juillet 1934, tại sở Quản-lý số 68 phố Charner Saigon.

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Juillet định là :

5.000 \$	cho những phiếu 1000 \$ vốn
2.500 \$	» 500 \$ »
1.000 \$	» 200 \$ »

BÀI HÁT MỪNG BẮC-KỲ NAM-TỬU

Ta về, ta tâm ao ta, Ao ta tâm mát rượu nhà uống ngon
Nghĩ thời sống cạn đá mòn, Ai hay quốc-túy lại còn có may.

Nam nhân, nam-tửu
Người Annam nay uống rượu annam.
Thật tha hồ cất chén với tri-âm,
Bỏ nhớ vụng thương thăm bao những lúc.
Chất gạo có say không như óc,
Hoi men cùng nhấp lại mềm môi.
Trái tang thương non nước đầy vơi ;
Còn chút đó cuộc đời chưa đáng chán.
Rót đầy chén, uống chơi cho cạn,
Họ nhà Tiên, nào những bạn Lưu-linh.
Yêu nhau một hợp cũng tình.

Công-ty vừa nhận được bài hát trên này của nhà thi-sĩ Tân-Đà
TÂN-ĐÀ NGUYỄN-KHẮC-HIỆU
gửi mừng. Vay xin có nhờ chân-trọng cảm ơn soạn-giả và đăng để
quốc-dân đồng lãm. **CÔNG-TY RƯỢU VĂN-ĐIÊN** tại chổ



chaussures D'ENFANTS.

pratiques, confortables, hygiéniques bon marché - Été 1934 - Fabrication à la machine.

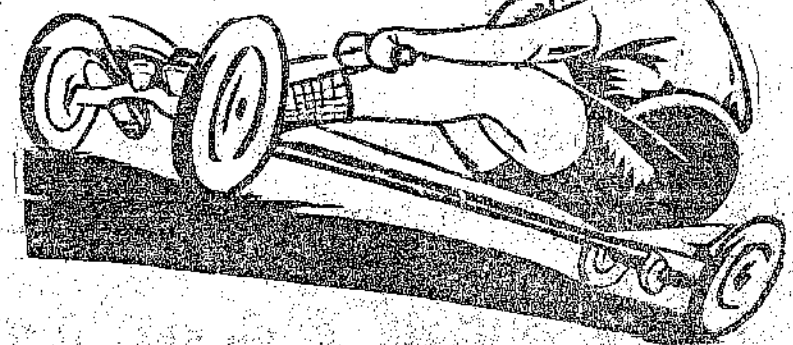
VANTOAN

RUE DE LA SOIE N° 95 HANOI

Muốn cho trẻ con được khỏe mạnh, bạo giạn, nhanh nhẹn, thì không có cách gì công hiệu bằng cho dùng AUTOFORT của nhà :

PHÚC-LONG

43, Rue des Graines, Hanoi
(Phố hàng Đậu) — Tél. 251



GIÁ BÁN LẺ LÀ 3\$50 MỘT CHIẾC
BÁN BUÔN TỪ 10 CHIẾC GIỜ LÊN CÓ GIÁ RIÊNG

Gecko

LA MEILLEURE DES PEINTURES

BÁN KHẮP CỐI ĐÔNG-PHÁP
MUA BUÔN XIN HỎI TẠI :

Hanoi : 58, Rue de la Citadelle
Saigon : 29, Rue Sabourain
Phon Penh : 4, Rue Ohier

THUỐC TRỊ BA CHỨNG ĐAU BỤNG :

ĐÀ - DÂY, PHÒNG-TÍCH, KINH-NIÊN

Đau tức giữa ngực, lại chói qua sau vai rồi đau lan xuống ngang thái lưng ; ở hơi lên cổ ; có khi ở cả ra nước chua ; có khi đau qua non cá để ăn ra nữa đau như thế gọi là **đau dạ dày** (đau bao tử).
Đau bụng trên hay bụng dưới, cơn đau rất dữ dội ; hệ ở hay đánh trúng tiền thì đỡ đau ; cách mấy ngày hoặc một tháng đau một lần ; đau như thế gọi là **đau bụng kinh niên**.
Đau chói chói trong bụng, ngày đau ngày không ; ngày muốn ăn, ngày không muốn ăn, sợ lạnh thất thường ; sắc mặt vàng vọt hay hồng hoe, da bụng đầy bì bịch ; đau như thế gọi là **đau bụng phòng tích**.
Ai mắc phải này viết thư kể chứng bệnh thật rõ, gửi cho bản hiệu sẽ gửi thuốc bằng cách liền-hóa giao ngân.
Thư từ và mua đặt ở :
NGUYỄN-NGOC-AM, chủ hiệu : **BIỆU-NGUYỄN ĐAI-DUOC-PHONG**
121 hàng Đông (cửaရွận) HANOI

POUDRE STOMACHIQUE DU SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dây.
Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc,
uống lâu không hại, không quen.



**ĐÂY MÃY THỰC LÀ THUỐC-TIÊU, UỐNG
BAO GIỜ CŨNG HIỆU NGHIỆM TỨC KHẮC**

CÁCH UỐNG: Một hay hai thìa café, hòa vào một
ít nước. uống trước bữa ăn, ai cũng uống được

0\$85 một lọ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê CHASSAGNE
55, Phố Tràng - Tiền, 55 — HANOI